

#1 NEW YORK TIMES
BESTSELLING AUTHORS

14

Jack Canfield
Mark Victor Hansen



Chicken Soup for the Soul® *Puppies for Sales*

QUÀ TẶNG TỪ TRÁI TIM

First News®

VHSC

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN



MỤC LỤC

[Cùng bạn đọc](#)

Introduction

[Lời giới thiệu](#)

Puppy love

[Tình yêu dành cho chú cún con](#)

Promises

[Lời hứa](#)

Tree talk

[Lời của cây](#)

The circus

[Rạp xiếc](#)

Making memories

[Tạo nên kỷ niệm](#)

See

[Tầm nhìn](#)

Paul's best day

[Ngày tuyệt vời nhất của Paul](#)

The art of being alive

[Nghệ thuật sống](#)

The Spanish lesson

[Bài học tiếng Tây Ban Nha](#)

The way it was and still should be

[Luôn luôn và mãi mãi](#)

Honor our parents

Vinh danh cha mẹ

A real champion

Quán quân thật sự

A son's letter

Lá thư của con

Whole person learning

Học để trở thành người toàn diện

Dreams for sale

Mang lại giấc mơ

Goals and why they exist

Mục tiêu và lý do chúng tồn tại

Work for the company

Làm việc vì công ty

Make a difference

Tạo nên sự khác biệt

Henry Aaron

Henry Aaron

From slums to judge

Từ khu ổ chuột tới tòa án

Champions see the goal

Người chiến thắng nhìn thấy mục tiêu

One step at a time

Từng bước một

The Olympics

Thế vận hội

Art form

Hình thái nghệ thuật

Pause and patiently ponder

Dừng lại và cân nhắc

A very bad day

Một ngày tồi tệ

Killing time

Giết thời gian

Who has the key?

Ai có chìa khóa?

I will do more

Tôi sẽ làm nhiều hơn

Quarters for shoes

Hai mươi lăm xu quỳên cho giày

Trials

Thử thách

Playing the game

Trò chơi

Take it to the Max

Đưa đến giới hạn

Cùng bạn đọc

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Sau khi thực hiện các tập Hạt Giống Tâm Hồn và những cuốn sách chia sẻ về cuộc sống, First News đã nhận được sự đón nhận và đồng cảm sâu sắc của đông đảo bạn đọc khắp nơi. Chúng tôi nhận ra rằng sự chia sẻ về tâm hồn là một điều thực sự ý nghĩa trong cuộc sống hiện nay, giúp chúng ta vượt qua những nỗi buồn, những thất vọng để hướng đến một ngày mai tươi đẹp hơn với những ước mơ, hoài bão của mình và cảm nhận cuộc sống trọn vẹn hơn.

Trên tinh thần đó, First News tiếp tục giới thiệu đến các bạn những câu chuyện hay được chọn lọc từ bộ sách *Chicken Soup for the Soul* nổi tiếng của hai tác giả Jack Canfield và Mark Victor Hansen.

Đây là lần đầu tiên bộ sách *Chicken Soup for the Soul* được trình bày dưới dạng song ngữ để bạn đọc có thể cảm nhận được ý nghĩa câu chuyện bằng cả hai ngôn ngữ. Việc chuyển tải trọn vẹn và chính xác ý nghĩa sâu sắc của những câu chuyện theo nguyên bản tiếng Anh là một cố gắng lớn của chúng tôi. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để những tập sách tiếp theo của chúng tôi hoàn thiện hơn.

Mong rằng cuốn sách này sẽ là người bạn đồng hành với bạn trong cuộc sống.

- First News

Introduction



Life is a story. The goal of every human being is to live in such a way that his or her story becomes a source of inspiration and emotional empowerment to others.

Stories have a magical power. They allow us to look at ourselves in relation to other people. They act as mirrors – reflecting our own actions through the actions of others. They make us aware of our own talents and idiosyncrasies, and serve as constant reminders of the forms of behavior that are appropriate.

Stories pump us up and help us do what it takes to make our dreams come true. They ignite our imagination and set our plans in motion.

Life is a collection of the various things people do and say. When we hear facts and figures based on data, we don't remember the information, we remember the interpretation of the information. When we hear a tale, our interpretation says, "If it happened to them, one day it could happen to me." Reading an inspirational story fills us with hope for humanity. It teaches us that dreams can come true.

Inspirational stories spark creativity and unleash our imaginations to see beyond our limitations. History is our proof: Two Wright brothers who sold bicycles one day decided that they could fly. Sure enough, Orville and Wilbur did. In 1903 there were no automobiles, houses didn't have running water, electricity was still a dream, nobody knew what a freeway was, natural gas did not heat homes, and the mere mention of television, personal computers and radios would have made you the laughing stock. Much has happened since then. And the only explanation is that certain individuals were inspired!

I give the following stories to you with only one purpose in mind: to inspire and rekindle your spirit and uplift your everyday sights. I have written most of them. As an honest disclosure, some of the stories were told to me years ago. While the lessons remain vivid, the names of the tellers of those tales have, unfortunately, been lost to time. If any of you recognize your stories, please let me know. Good deeds - and good yarns - should not go unacknowledged.

I have selected each of these stories as a special gift to you. Together, we wordsmiths of the world - known and unknown - are just trying to make a difference.

Thanks for giving us a chance!

- Dan Clark

Lời giới thiệu



Cuộc đời là một câu chuyện. Mục đích của mỗi một đời người là sống sao cho câu chuyện về họ trở thành nguồn cảm hứng và mang lại những cảm xúc mạnh mẽ cho người khác.

Những câu chuyện có một sức mạnh kỳ diệu. Chúng cho phép ta nhìn lại bản thân mình trong mối tương quan với những người xung quanh. Chúng như những tấm gương phản ánh hành động của chính chúng ta thông qua hành động của người khác. Chúng giúp chúng ta nhận ra tài năng và phẩm chất của chính mình và đóng vai trò là người nhắc nhở trung thành để chúng ta có cách cư xử phù hợp.

Những câu chuyện khuyến khích ta và giúp ta thực hiện những gì cần thiết để biến ước mơ của mình thành hiện thực. Chúng kích thích trí tưởng tượng của ta và lập ra các kế hoạch hành động.

Cuộc đời là bộ sưu tập đa dạng những điều con người nói và hành động. Khi ta nghe những thông tin chính xác dựa trên các dữ liệu cụ thể, chúng ta không nhớ những thông tin mà chúng ta chỉ nhớ ý nghĩa của nó. Khi chúng ta nghe một câu chuyện, chúng ta sẽ diễn giải rằng: “Nếu việc đó có thể xảy ra với họ thì một ngày nào đó nó cũng có thể xảy ra với mình”. Việc đọc một câu chuyện truyền cảm hứng sẽ đem lại cho ta niềm hy vọng về con người. Nó cho ta biết rằng những giấc mơ có thể trở thành hiện thực.

Những câu chuyện truyền cảm hứng khơi dậy khả năng sáng tạo và giải phóng trí tưởng tượng của ta vượt qua những giới hạn. Lịch sử đã chứng minh: hai anh em nhà Wright - vốn làm nghề bán xe đạp - một ngày nọ đã quả quyết rằng họ có thể bay được. Quả thật, Orville và Wilbur đã làm được điều đó. Năm 1903, chưa có xe hơi, trong nhà chưa có nước máy, điện chỉ là thứ trong mơ, không ai biết đường cao tốc là gì, không có khí đốt để sưởi ấm trong nhà, và chỉ mỗi việc nhắc tới những thứ như truyền hình, máy vi tính cá nhân và máy thu thanh cũng khiến bạn trở thành trò cười. Nhưng kể từ thời điểm ấy, nhiều việc đã xảy ra. Và cách giải thích duy nhất là một vài người đã được truyền nguồn cảm hứng!

Tôi tặng bạn những câu chuyện sau đây chỉ với một mục đích: truyền cảm hứng và thắp sáng tinh thần, đồng thời nâng cao tầm nhìn của bạn trong cuộc sống thường nhật. Hầu hết những câu chuyện này đều do tôi viết. Hầu hết những câu chuyện này đều do tôi viết. Thú thật, có một vài câu truyện tôi đã được nghe kể từ nhiều năm trước. Mặc dù những bài học vẫn còn đọng lại sống động, nhưng thật không may là danh tính của những người kể chuyện câu chuyện đó bị lãng quên cùng thời gian. Nếu có ai trong các bạn nhận ra câu chuyện của mình thì hãy cho cô tôi biết. Những câu chuyện tốt đẹp - dù là những chuyện tưởng tượng - đều không nên bị khuyết danh.

Tôi đã tuyển chọn từng câu chuyện một trong tập sách này như một món quà đặc biệt dành tặng các bạn. Chúng tôi - những người cầm bút trên thế giới, dù nổi tiếng hoặc vô

danh - đang cùng nhau tạo nên sự khác biệt.

Cám ơn bạn vì đã cho chúng tôi cơ hội làm điều đó.

- *Dan Clark*

Puppy love



The young boy who had been wearing a steel brace on his left leg for the last four months walked through the front door of his home with a newly purchased puppy in his arms. The dog didn't have a hip socket and, when placed on the floor, it walked with a serious limp. The boy's selection of a physically challenged puppy intrigued his parents, for he had been downand- out. But with his new companion at his side, they sensed a newly revitalized spirit of hope and enthusiasm emerging from his soul.

The next day the young boy and his mom went to see a veterinarian to find out how he could best help his little dog. The doctor explained that if he stretched and massaged his puppy's leg every morning and then walked with him at least one mile per day, the muscles around his missing hip would eventually strengthen to the point of no pain and less of a limp.

Although the dog whimpered and barked out his discomfort, and the boy winced and hassled with his own leg brace, for the next two months they religiously kept to their rehabilitation regimen. By the third month they were walking three miles every morning before school began and they were both walking without pain.

One Saturday morning when returning from their workout, a cat leaped out of the bushes and startled the dog. Breaking loose of the leash, the dog darted into oncoming traffic. With a speeding truck only seconds away, the boy ran into the street, dove for his dog, and rolled into the gutter. He was too late. The dog was hit and bleeding profusely from the mouth. As the boy lay there crying and hugging his dying dog, he noticed that his own leg brace had broken off. With no time to worry about himself, he sprang to his feet, picked up his dog, cuddled it close to him and started for home. The dog quietly barked, giving him hope and turning the boy's jog into an all-out, adrenaline sprint.

His mother rushed him and his suffering pup to the pet hospital. As they anxiously waited to see if his dog would survive the surgery, he asked his mother why he could now walk and run.

"You had osteomyelitis, which is a disease of the bone," she said. "It weakened and crippled your leg, which caused you to limp in severe pain. Your brace was for support. It wasn't necessarily a permanent condition if you were willing to fight through the pain and hours of therapy. You responded well to the medication, but you always resisted our encouragement for physical therapy, and your father and I didn't know what to do. The doctors told us you were about to lose your leg. Then you brought home your puppy and you seemed to understand his needs. Ironically, as you were helping him, you were actually helping yourself to strengthen and grow."

Just then the operating room door slowly opened. Out walked the veterinarian with a smile on his face. “Your dog is going to make it,” he said.

And, the boy learned that when you lose yourself, you find yourself. It is more blessed to give, then receive.

Tình yêu dành cho chú cún con



Một cậu bé mang một bộ nẹp xương bằng thép ở chân trái từ bốn tháng trước bước vào nhà với một chú cún con mới mua trên tay. Chú chó không có hốc xương hông và khi được đặt xuống sàn, nó bước đi rất khập khiễng. Việc cậu bé chọn một con chó không lành lặn khiến cha mẹ cậu rất bối rối vì riêng bệnh tật của cậu cũng đã đủ khôn đốn ròi. Nhưng họ cảm thấy việc có thêm người bạn mới này bên cạnh đã khơi dậy niềm hy vọng và sự hào hứng trong tâm hồn cậu bé.

Ngày hôm sau, cậu bé cùng mẹ đến gặp bác sĩ thú y để tìm phương cách chữa trị tốt nhất cho chú cún của mình. Bác sĩ nói rằng nếu cậu duỗi thẳng và xoa bóp chân chú cún mỗi sáng và dắt nó đi dạo ít nhất một dặm mỗi ngày thì các cơ quanh vùng hông bị thiếu của nó sẽ khỏe mạnh hơn, khiến nó dần dần không còn đau và sẽ bớt khập khiễng.

Mặc dù chú cún rên rỉ và cứ kêu ăng ẳng, còn cậu bé thì luôn nhăn nhó và khó chịu với bộ nẹp chân của mình, nhưng cả hai vẫn đều đặn duy trì bài tập vật lý trị liệu trong suốt hai tháng sau đó. Vào tháng thứ ba, hai người bạn nhỏ đã có thể đi được ba dặm mỗi sáng vào thời gian trước khi cậu bé đến trường và cả hai đều bước đi mà không thấy đau nữa.

Vào một buổi sáng thứ Bảy, trên đường về nhà sau buổi tập, một con mèo từ bụi cây bất ngờ nhảy ra khiến chú cún hốt hoảng. Chú giật bung dây xích và lao thẳng vào luồng xe. Một chiếc xe tải phóng nhanh đến trong tích tắc. Cậu bé vội lao ra, nhào đến chỗ chú cún và lăn vào rãnh nước bên đường. Nhưng đã quá trễ. Chú cún bị đâm phải và rất nhiều máu đang tuôn ra ở miệng chú. Trong lúc khóc òa với chú chó đang hấp hối trong tay, cậu bé nhận ra chiếc nẹp chân của mình đã bị gãy. Nhưng cậu không có thời gian để lo cho bản thân, cậu bật dậy, bồng chú cún lên, ôm chặt trong lòng và bắt đầu bước về nhà. Chú chó rên khe khẽ khiến cậu bé thêm hy vọng và chạy hết tốc lực về nhà.

Mẹ cậu vội vã đưa cậu và chú cún đang đau đớn đến ngay bệnh viện thú y. Trong lúc thấp thỏm chờ đợi để xem liệu chú chó có sống sót qua cuộc phẫu thuật hay không, cậu bé hỏi mẹ tại sao cậu có thể bước đi và chạy được.

Bà trả lời: “Con bị viêm tủy xương - một căn bệnh về xương. Nó làm chân con yếu đi và tê liệt, khiến con phải đi khập khiễng và đau đớn. Nẹp chân của con là để trợ lực. Con không cần phải đeo nó mãi nếu con sẵn sàng chiến đấu với cơn đau và những giờ trị liệu. Cơ thể con đã phản ứng tốt với thuốc, nhưng con lại bỏ ngoài tai lời động viên của cha mẹ

về việc trị liệu vật lý và cả mẹ lẫn cha đều không biết phải làm gì nữa. Các bác sĩ nói với cha mẹ rằng con sắp phải mất chân trái. Rồi con mang chú cún về nhà và dường như hiểu được nhu cầu của nó. Nghịch lý ở chỗ, trong khi con nghĩ rằng con đang giúp nó thì thực ra con lại đang giúp cho bản thân mình mạnh mẽ và trưởng thành hơn”.

Ngay lúc đó, cửa phòng phẫu thuật từ từ hé mở. Vị bác sĩ bước ra với nụ cười trên môi. Ông nói: “Chú chó của cháu sẽ qua khỏi”.

Và cậu bé học được rằng khi bạn hy sinh bản thân mình, bạn sẽ lại tìm thấy chính mình. Hạnh phúc là cho đi hơn nhận về.

Promises



A young Japanese was spending the weekend with his elderly grandfather. The rendezvous would take place at the train station, for the grandfather lived in a village on the other side of the mountain. The boy's parents dropped him off, hugged both of them good-bye and drove away.

As the two of them waited in line to buy their tickets, the grandfather discovered that he had left his wallet on the previous train. He didn't have any money. It was cold and blizzardy, and he asked the ticket lady if she would loan him yen valuing \$50. The grandfather promised he would pay her back later that night.

Because of the Japanese culture's deep and abiding respect for its elders, the ticket lady believed the grandfather and paid for their tickets.

An hour later, they arrived in the village. They walked 15 minutes through the horrible weather and finally entered the cottage. Hungry, tired, and soaking wet, the grandfather went to his drawer and retrieved some money. "Let's go," he said. His grandson rebutted, "But Grandfather, I'm starving and we're going back to the train station in three days. Why can't you just pay her back then? It will cost you the price of two more round-trip tickets to go now, just to pay back two one-way passes."

Putting on a overcoat and handing his grandson a wool blanket, the 80-year-old grandfather softly put his arm around his grandson's shoulders and taught him the lesson of the ages. "Son, we must get there tonight before the counter closes and she goes home. This is not about money. This is about honor. I gave her my word, and we must always keep our promises!"

Lời hứa



Một cậu bé người Nhật đến nghỉ cuối tuần cùng với ông nội. Họ hẹn gặp nhau tại trạm xe lửa vì ông cậu sống trong một ngôi làng ở bên kia núi. Cha mẹ cậu chở cậu đến, ôm tạm biệt hai ông cháu rồi lái xe về.

Khi hai ông cháu đứng xếp hàng chờ mua vé, ông nội cậu bé phát hiện ra mình đã để quên ví tiền trên chuyến xe lửa lúc nãy. Không còn một đồng nào, mà ngoài trời thì lạnh như cắt nên ông đành hỏi mượn cô bán vé 50 yên. Ông hứa sẽ trả lại cô ngay tối hôm đó.

Vì sự kính trọng người lớn tuổi đã có từ lâu đời và thắm nhuần trong văn hóa người Nhật nên cô bán vé đã tin tưởng ông và trả tiền vé cho họ.

Một giờ sau, họ về đến làng. Hai ông cháu phải đi bộ thêm 15 phút dưới thời tiết xấu khủng khiếp và cuối cùng cũng về đến nhà ông. Vừa đói vừa mệt lại còn ướt sũng, nhưng người ông vẫn đi đến ngăn kéo và lấy ra một ít tiền. “Đi nào!” - Ông nói. Người cháu phản đối ý của ông: “Nhưng ông ơi, cháu đói gần chết rồi, vả lại chúng ta sẽ còn quay lại trạm xe lửa sau ba ngày nữa mà. Lúc đó ông hãy trả lại tiền cho cô ấy không được ư? Nếu đi bây giờ, ông sẽ tốn tiền cho hai vé khứ hồi nữa chỉ để làm cái việc là trả lại số tiền cho hai chiếc vé một chiều”.

Khoác chiếc áo choàng vào và đưa cho đứa cháu chiếc chăn len, người ông đã 80 tuổi từ tốn choàng tay qua vai cháu và dạy cậu bé bài học có giá trị muôn thuở: “Này cháu, chúng ta phải đến đó ngay đêm nay trước khi quây vé đóng cửa và trước khi cô ấy về nhà. Đây không phải là chuyện tiền bạc. Đây là vấn đề danh dự. Ta đã hứa với cô ấy và chúng ta phải luôn giữ lời hứa của mình!”.

Tree talk



The heroine of this story is an eight-year-old girl in a Pennsylvania orphanage. She was painfully shy and had such annoying mannerisms that she was shunned by the other children and regarded as a problem child by the teachers. Two other orphanages had managed to have her transferred. Now, once again, the director was seeking some pretext for getting rid of her.

One afternoon it appeared that an opportunity had arrived. An ironclad rule held that any letter from a child in the institution had to be approved by the director or a house mistress before it could be mailed. The little girl had been observed sneaking down to the main gate and carefully securing a letter in the branches of a tree that overhung the wall of the orphanage. The director could scarcely conceal her elation.

She hurried down to the brick wall. Sure enough, the notes was visible.

The director pounced on it and tore open the envelope. She pulled out the note and quickly read it. Stunned, she stood staring at the piece of paper, then hung her head. It read:

To anybody who finds this: I love you.

Lời của cây



Nhân vật chính của câu chuyện này là một cô bé tám tuổi ở cô nhi viện Pennsylvania. Cô bé rất khó gần và tính khí khó chịu đến nỗi bọn trẻ cũng lánh xa còn các giáo viên thì xem cô như một học sinh cá biệt. Trước đó, đã có hai cô nhi viện khác tìm mọi cách chuyển cô bé đi. Giờ đây, lại một lần nữa, hiệu trưởng cũng đang tìm lý do để tống khứ cô bé.

Một buổi chiều nọ, có vẻ như cơ hội ấy cũng đã đến. Trong cô nhi viện có một quy định nghiêm ngặt là bất kỳ lá thư nào của trẻ trong viện cũng phải được hiệu trưởng hoặc giáo viên quản lý kiểm soát trước khi gửi đi. Cô bé đã bị phát hiện khi lén xuống cánh cổng chính và cẩn thận buộc chặt lá thư vào những cành cây vươn cao trên bức tường của viện. Hiệu trưởng không khỏi mừng thầm.

Cô bé vội vã leo xuống bức tường gạch. Lẽ dĩ nhiên là bức thư sẽ được mọi người nhìn

tây.

Hiệu trưởng vội chộp lấy và xé mở bao thư. Bà lấy mẫu giấy ra và nhanh chóng đọc. Bà đứng nhìn chăm chăm vào mảnh giấy, sững sờ rồi cúi đầu. Tờ giấy viết:

"Gửi đến ai tìm thấy được mảnh giấy này: Tôi yêu bạn."

The circus



Once, as a teenager, my father and I were standing in line to buy tickets for the circus. Finally, there was only one family between us and the ticket counter. There were eight children, all under the age of 12. I could tell they didn't have a lot of money. Their clothes were frayed but clean, and the children were well-behaved – all of them standing in line, two-by-two holding hands in back of the parents. They were jabbering about the clowns, elephants and other acts they would see that night. I sensed they had never been to the circus before. This promised to be a highlight of their young lives.

The father and mother were at the head of the pack standing proud as could be, the mother looking at her husband as if to say, 'You're my knight in shining armor.' He was smiling and basking in pride, as if to reply, 'You got that right.'

The ticket lady asked the father how many tickets he wanted. He proudly responded, 'Please let me buy eight children tickets and two adult tickets.'

As the ticket lady quoted the price, the wife let go of her husband's hand, her head dropped, the man's lip began to quiver. The father leaned a little closer and asked, 'How much did you say?'

The ticket lady again quoted the price.

The man didn't have enough money.

How was he supposed to turn and tell his children that he couldn't afford to take them to the circus?

Seeing what was going on, my dad put his hand into his pocket, pulled out a \$20 bill and dropped it on the ground. We were not wealthy in any sense of the word. Then my dad reached down, picked up the bill, tapped the man on the shoulder and said, 'Excuse me, sir, this fell out of your pocket.'

The man knew what was going on. He wasn't begging for a handout but he certainly appreciated the help in a desperate, heartbreaking, embarrassing situation. He looked straight into my dad's eyes, took my dad's hand in both of his and squeezed it tightly. With a tear streaming down his cheek, he replied, 'Thank you, thank you, sir. This really means the world to me and my little family.'

My father and I went back to our car and drove home. We didn't go to the circus that night, but we didn't go without.

Understanding that who is right is not as important as what is right – this is the secret to effective leadership, management, parenting, teaching and coaching. It’s amazing how much we can accomplish if we simply focus on leaving everyone we meet in better shape than we found them.

Rạp xiếc



Lúc tôi còn nhỏ, có lần tôi và cha đứng xếp hàng để mua vé xem xiếc. Cuối cùng chỉ còn một gia đình nữa là đến lượt chúng tôi mua vé. Gia đình đó có tám đứa con, tất cả đều dưới 12 tuổi. Tôi biết chắc rằng họ không có nhiều tiền. Áo quần của họ cũ sòn nhưng sạch sẽ, và bọn trẻ được dạy dỗ đàng hoàng – tất cả chúng đều xếp hàng ngay ngắn, từng cặp hai đứa nắm tay nhau sau lưng cha mẹ. Chúng trò chuyện huyền thuyên về những chú hề, những con voi và các tiết mục khác mà chúng sắp được xem vào tối đó. Tôi có cảm giác rằng chúng chưa từng đến rạp xiếc bao giờ. Đêm hôm ấy hứa hẹn là một đêm đáng nhớ trong thời thơ ấu của chúng.

Cha mẹ chúng đứng ở đầu hàng và tỏ ra rất hãnh diện. Bà mẹ nhìn chồng như muốn nói: “Anh chính là chàng hiệp sĩ giáp trụ sáng ngời của em”. Người chồng mỉm cười và kiêu hãnh như thể đáp lại: “Em nói đúng!”.

Cô bán vé hỏi người cha muốn mua bao nhiêu vé. Ông tự tin trả lời: “Vui lòng cho tôi mua tám vé trẻ em và hai vé người lớn”.

Khi cô bán vé nói giá, người vợ khẽ buông tay chồng ra, cúi mặt xuống, còn người chồng khẽ mấp máy đôi môi. Ông cúi xuống gần hơn và hỏi: “Cô nói bao nhiêu ạ?”.

Cô bán vé nói lại giá vé.

Ông ấy không có đủ tiền.

Làm sao ông có thể quay lại và nói với bọn trẻ rằng ông không đủ tiền dắt chúng vào rạp xiếc được?

Thấy vậy, cha tôi đưa tay vào túi, lấy ra tờ 20 đô-la và thả xuống đất. Chúng tôi cũng chẳng giàu có gì. Rồi cha tôi cúi xuống, nhặt tờ tiền lên, vỗ vai người đàn ông và nói: “Xin lỗi ông, ông vừa đánh rơi cái này”.

Người đàn ông biết rõ chuyện gì đang diễn ra. Ông ấy không hề xin bố thí nhưng chắc chắn ông rất cảm kích trước sự giúp đỡ trong tình cảnh tuyệt vọng, đau khổ và đáng xấu hổ này. Ông nhìn thẳng vào mắt cha tôi, dùng cả hai tay nắm lấy tay cha tôi và siết chặt. Ông cảm động đến rơi nước mắt và nói: “Cám ơn, rất cám ơn ông. Điều này thật sự có ý nghĩa rất to lớn đối với tôi và cả gia đình nhỏ này đây ạ”.

Tôi và cha trở lại xe và về nhà. Tối hôm đó chúng tôi đã không được xem xiếc nhưng chuyến đi của chúng tôi không hề vô ích.

Việc hiểu được ai đúng không quan trọng bằng việc gì đúng – đây là bí quyết để lãnh đạo, quản lý, nuôi nấng con cái, dạy dỗ và huấn luyện hiệu quả. Nếu chúng ta chú tâm giúp cho mọi người cảm thấy tốt đẹp hơn sau khi gặp mình, chúng ta sẽ đạt được những kết quả đáng ngạc nhiên.

Making memories



It was the holiday season, with the “big three”- Halloween, Thanksgiving and Christmas – just ahead. My father was battling cancer at that time; he was very ill. Afraid that he wouldn’t be around for Christmas, I wanted to make that year extra special. I thought the perfect gift was a grandfather clock, handbuilt by me. It was one of the things he had always wanted but could never afford.

Although I had not built anything of that complexity, I felt it would not only make my dad proud of me, but it would give him something from me that he could treasure.

I purchased a magnificent self-assembly kit and immediately devoted my time to the overwhelming task of putting to together.

Every day after work I went to my brother’s house to secretly work on the clock. Three hours a day, six days a week I labored all alone, trying to figure out those complicated instructions. As it started to take form, the anticipation and internal excitement were almost too much to bear. I was really proud and couldn’t help visualizing how surprised, appreciative and amazed my dad would surely be when he unwrapped the masterpiece. On October 10, I finally finished the clock and wrapped it up with a big red bow, ready to be delivered in a couple of months on Christmas Eve. The next morning I left on a trip to Washington.

Two days later at 7:00 A.M., the phone rang in my hotel room. It was my brother. “Dad just died,” he cried.

That was a sad and brutal Christmas for me. Mom had a gorgeous Christmas tree, there were gifts galore. And there in the corner of my mother’s living room stood the tall, solid oak grandfather clock that I had spent 63 hours building. But there was no Dad! The presents meant nothing and the clock meant nothing in comparison to the loss of my dad.

Not a day goes by that I don’t regret the time I spent on that clock, now knowing that I should have spent those final, most sacred hours – all 63 of them – at my father’s side. What a fool I was to think a “thing” would make him happy. Things don’t make people happy. Time spent together with loved ones does!

Tạo nên kỷ niệm

huyền xảy ra vào mùa nghỉ lễ với “ba lễ lớn” kề gần nhau – Halloween, lễ Tạ ơn và Giáng sinh. Lúc đó cha tôi đang chống chọi với căn bệnh ung thư và ông rất yếu. Sợ rằng ông sẽ không kịp đón Giáng sinh nên tôi muốn làm cho dịp lễ năm ấy thật đặc biệt. Tôi cho rằng



món quà tuyệt vời nhất chính là chiếc đồng hồ quả lắc loại to, do chính tay tôi ráp. Đó là một trong số những thứ cha luôn ao ước nhưng chưa bao giờ có được. Mặc dù tôi chưa từng làm cái gì phức tạp như thế nhưng tôi nghĩ nó không những khiến cha tôi tự hào về tôi mà nó sẽ còn là một món quà quý giá tôi dành cho ông.

Tôi mua một bộ đồng hồ tự lắp ghép thật đẹp và ngay lập tức dành hết thời gian của mình cho nhiệm vụ hết sức khó khăn là ráp chúng lại với nhau.

Mỗi ngày, sau giờ làm việc, tôi đến nhà em mình để bí mật làm chiếc đồng hồ. Tôi làm việc một mình ba giờ mỗi ngày, sáu ngày một tuần, cố hết sức để lần ra những chỉ dẫn phức tạp. Khi chiếc đồng hồ bắt đầu thành hình, tôi phấn khích và háo hức gần như quá sức chịu đựng. Tôi hết sức tự hào và không thể không hình dung về sự bất ngờ, hài lòng và thích thú của cha ra sao khi ông mở món quà quý giá. Sau cùng, vào ngày mười tháng Mười, tôi cũng hoàn thành chiếc đồng hồ và gói nó cùng một chiếc nơ đỏ thật to, sẵn sàng dành tặng cho ông vào đêm Giáng sinh sắp tới. Sáng hôm sau, tôi khởi hành đi Washington.

Hai ngày sau, lúc bảy giờ sáng, chuông điện thoại trong phòng khách sạn tôi đang ở vang lên. Em trai tôi gọi. Nó khóc: “Bố mất rồi”.

Đó quả là một kỳ Giáng sinh đau buồn và tang thương đối với tôi. Mẹ tôi có một cây thông đẹp rực rỡ cùng với rất nhiều quà. Và trong góc phòng khách của mẹ là chiếc đồng hồ quả lắc cao to, làm bằng gỗ sồi loại tốt mà tôi đã mất 63 giờ mới làm xong. Nhưng không còn cha nữa! Tất cả những món quà trở nên vô nghĩa và chiếc đồng hồ cũng chẳng có ý nghĩa gì so với nỗi đau mất cha.

Giờ đây, khi hiểu rằng lẽ ra tôi nên dành những thời khắc quý giá cuối cùng – tất cả là 63 giờ – để ở bên cạnh cha, thì không một ngày nào tôi lại không cảm thấy hối tiếc về khoảng thời gian tôi đã bỏ ra cho chiếc đồng hồ đó. Tôi thật ngốc khi cho rằng một món quà vật chất sẽ làm cha tôi vui. Vật chất không làm con người hạnh phúc. Thời gian ở cạnh những người ta yêu thương mới đem lại hạnh phúc!

See



It was a hot, sunny day and a man was lounging at the hotel pool. Clad in a bright orange swimsuit and sleek wrap-around sunglasses, the man casually sipped a frozen drink. Soon a woman lay down on the chaise to the right of him and commented, “What a drag. There are clouds in the sky and one of them is going to cover the sun. It’s even getting windy.”

The man in the sunglasses replied, “No, it’s a wonderful day. Can’t you see the birds chirping in the trees? Can’t you see that the clouds and breeze will cool down the blistering heat?”

In a moment, it started to sprinkle. The woman complained, “What did I tell you? This rain ruins everything.” The man in the sunglasses said, “No it doesn’t. Can’t you see that the magnificent, fragrant flowers blossoming all around us and freshly cut grass need the rain?”

Soon a couple pulled up chairs and sat down to the left of him. “You idiot. I can’t believe you locked the key in the room,” the man yelled at his wife. “Yeah, but you big imbecile, you forgot to bring the suntan lotion,” she replied.

The man in the sunglasses interrupted, “Can’t you see there is another key at the front desk and probably lots of lotion in the gift shop? Can’t you see that fighting over shallow thing is a waste of precious life?”

A mother sitting two seats away asked her son if he would please pick up a heavy box and take it to the car. He complained, “Oh, Mom, my back hurts, I’m tired, and ouch! I just got something in my eye!”

The man in the sunglasses turned to the lad. “Can’t you see there are people in this world who would give anything just to be able to bend over and lift something?”

Just then, a woman came from behind the wall with a wheelchair. She helped hoist the paralyzed, blind man into the seat, rearranged his sunglasses, carefully wheeled him out the gate and extended his telescopic white cane so that he could tap his way back to his hotel room.

Tâm nhìn

ào một ngày nắng nóng, có một người đàn ông nằm thanh thoi bên hồ bơi trong khách sạn.



V Ông ta mặc một bộ đồ bơi màu cam sáng và đeo chiếc kính râm sang trọng, thỉnh thoảng lại hớp một ngụm nước mát lạnh. Một lát sau, một người phụ nữ nằm xuống chiếc ghế dài phía bên phải ông và thốt lên: “Thật là chán. Trời nhiều mây và một đám mây sắp che mất mặt trời rồi. Đã vậy trời còn nổi gió nữa chứ”.

Người đàn ông mang kính râm trả lời: “Ồ không, ngày hôm nay đẹp trời đấy chứ. Cô không nghe thấy tiếng chim ríu rít trên cây à? Cô không thấy những đám mây và làn gió thoảng sẽ làm dịu cái nóng cháy da này ư?”.

Lát sau, trời bắt đầu mưa lất phất. Người phụ nữ phàn nàn: “Tôi đã nói gì với anh nào? Con mưa này phá hỏng mọi thứ”. Người đàn ông đeo kính râm nói: “Đâu nào. Cô không thấy những bông hoa tuyệt đẹp và thơm ngát đang nở xung quanh chúng ta và những ngọn cỏ mới cắt đang cần mưa sao?”.

Không lâu sau, một đôi vợ chồng kéo ghế ra ngồi phía bên trái người đàn ông. “Bà ngớ ngẩn thật. Tôi không thể tin được là bà để chìa khóa bên trong mà khóa cửa phòng”. - Ông chồng mắng vợ. Bà vợ đáp lại: “Ừ đấy, nhưng ông mới đúng là khờ khạo, ông đã quên không mang theo kem chống nắng còn gì”.

Người đàn ông đeo kính râm ngắt lời: “Thế ông bà không nghĩ rằng có một chiếc chìa khóa khác ở quầy tiếp tân và hẳn là sẽ còn rất nhiều kem chống nắng ngoài cửa hàng à? Ông bà không thấy rằng cãi nhau vì những thứ vụn vặt là lãng phí cuộc sống quý giá ư?”.

Cách đó hai hàng ghế có một người mẹ nhờ đứa con trai mang một thùng đồ nặng ra xe. Nó phàn nàn: “Ôi mẹ ơi, con đang bị đau lưng, con mệt quá, và ui da, có cái gì vừa bay vào mắt con rồi này!”.

Người đàn ông đeo kính râm quay sang chú bé: “Cháu không biết có nhiều người trên thế giới sẵn sàng đánh đổi tất cả chỉ để có thể cúi xuống và nâng một vật gì đó lên thôi sao?”.

Ngay lúc ấy, một phụ nữ bước ra từ sau bức tường cùng với một chiếc xe lăn. Bà giúp nâng người đàn ông vừa bị liệt vừa bị mù lên ghế, chỉnh lại cái kính râm của ông, cẩn thận đẩy ông ra cửa và kéo cây gậy chỉ đường màu trắng ra giúp ông để ông có thể dò đường trở về phòng khách sạn của mình.

Paul's best day



In the middle of his 11th grade school year, Paul's father was transferred from his job. Paul was forced to his spot on the varsity basketball team, his guitar teacher, his circle of best friends his sweetheart whom he had been dating for two years. He was devastated to say the least.

Then one morning Paul woke up with a plan. It was his birthday, but he was convinced it wouldn't be much of a birthday because he didn't have any friends. His plan would solve that.

His father reassured Paul. "It'll be okay. You and your mother can have cake and ice cream this afternoon." But Paul still was not happy.

As he was leaving for work, the father saw a young man in the neighborhood he barely knew. He asked the teenager to drop by that afternoon for cake and ice cream. "It's my son's birthday," he said.

Later that day, the father had a phone call at work. His wife said, "I don't know what you did, but ten kids from high school and two basketball coaches showed up here this afternoon for Paul's birthday party – with gifts."

It seems the neighbor boy told his mother he had been invited to a birthday party. She called others in the small party. She had occasionally seen Paul shooting baskets in the driveway, so she also phoned the basketball coaches to tell them he was a pretty good player and they should probably take a look.

When Paul's father arrived home that evening, he was greeted by an excited son who said, "Dad, this has been one of the best days of my whole life. A girl even asked me to the girl's choice spring dance."

The point is it doesn't take much to make every day a best day for someone. All it makes is an invitation, a phone call, a thank-you note, a compliment or a word of encouragement.

Make today a best day for someone new in your neighborhood, or a relative who may ill, or an acquaintance. How much time and effort does it take on your part to let someone know you care?

Amazingly, Paul's plan for that day was to kill himself after school. The weeks of loneliness had come to a head and he had been overwhelmed with despair. Luckily, things turned out the way they did.

It has been many years since then and Paul is now married with four beautiful children of his own. All of them are certainly glad he didn't give up in high school!

Ngày tuyệt vời nhất của Paul



Vào giữa năm học lớp mười một của Paul, gia đình cậu thay đổi chỗ ở vì cha cậu phải chuyển công tác. Paul buộc phải rời khỏi đội bóng rổ của trường, thầy giáo dạy ghi-ta, đám bạn bè thân thiết và cả cô bạn gái mà cậu đã hẹn hò suốt hai năm. Thật không quá khi nói cậu ấy hoàn toàn suy sụp.

Rồi một buổi sáng nọ, Paul thức dậy và nghĩ ra một kế hoạch. Hôm đó là sinh nhật của cậu, nhưng cậu nghĩ hôm ấy sẽ không giống ngày sinh nhật lắm vì cậu chẳng có người bạn nào cả. Kế hoạch của cậu sẽ giải quyết được vấn đề đó.

Cha cậu trấn an: “Không sao đâu con. Trưa nay con và mẹ có thể cùng ăn bánh và kem”. Nhưng Paul vẫn không thấy vui.

Trên đường đi làm, cha cậu gặp một cậu bé ở nhà hàng xóm mà ông chỉ quen biết chút ít. Ông mời cậu trưa hôm ấy ghé qua ăn bánh và kem. Ông nói: “Sinh nhật con trai chú đây!”.

Chiều hôm đó, người cha nhận được điện thoại tại nơi làm việc. Vợ ông kể: “Em không biết anh đã làm gì, nhưng trưa nay có tới mười đứa trẻ ở trường trung học và hai huấn luyện viên bóng rổ đến đây dự buổi tiệc sinh nhật của thằng Paul đây – có cả quà nữa”.

Hình như cậu bé hàng xóm đã nói với mẹ cậu rằng cậu được mời đến buổi tiệc sinh nhật. Rồi người mẹ đã mời những người khác cùng tham gia buổi tiệc nhỏ. Thỉnh thoảng bà vẫn thấy Paul ném bóng rổ trên lối đi dẫn vào nhà, vì thế bà gọi cả các huấn luyện viên bóng rổ và nói rằng cậu là một cầu thủ khá giỏi và có lẽ họ nên gặp cậu.

Chiều hôm ấy khi cha Paul về đến nhà, cậu con trai hào hứng ra đón bố và nói: “Bố ơi, đây là ngày đẹp nhất trong đời con đây. Thậm chí còn có một bạn gái mời con làm bạn nhảy trong vũ hội mùa xuân nữa”.

Điều quan trọng là bạn không phải mất nhiều công sức để biến mỗi ngày thành một ngày tuyệt vời nhất cho ai đó. Tất cả những gì bạn cần chỉ là một lời mời, một cú điện thoại, một cánh thiệp cảm ơn, một lời khen hay động viên mà thôi.

Hãy biến ngày hôm nay thành ngày tuyệt nhất cho một ai đó mới đến trong khu nhà bạn hay một người thân đang ốm hoặc một người mà bạn quen biết. Bạn mất bao nhiêu thời gian và công sức để một ai đó biết rằng bạn quan tâm đến họ?

Thật ngạc nhiên, ý định của Paul vào ngày hôm đó là sẽ tự tử sau khi tan học. Nhiều tuần lễ cô độc đã giày vò tâm trí cậu và cậu quá tuyệt vọng. May thay, mọi việc lại xảy ra như vậy.

Đã nhiều năm trôi qua kể từ hôm ấy, giờ đây Paul đã kết hôn và có bốn đứa con xinh xắn. Lẽ dĩ nhiên vợ con cậu đều rất vui mừng vì cậu đã không từ bỏ tất cả vào thời trung học.

The art of being alive



Pain can be a signal to grow, not necessarily to suffer. Once we learn the lesson that the pain teaches us, the pain goes away.

I played football for 13 years. My dreams of being an NFL star were on the horizon when I was hit in a practice tackling drill. My eye drooped, I experienced speech loss, my right side was numb and my right arm dangled at my side. My arm stayed numb and hung helplessly at my side for well over a year. It was a physical injury but it affected my whole life. Being right-handed, I couldn't write, and the constant pain made concentration on work impossible. I didn't have control over my muscle spasms, and every now and then my nerves would unexpectedly twinge and contract my shoulder, which whipped my arm out! One night, I knocked a bowl of dressing off the diner table, and my younger brother showed up to the next meal wearing a batting helmet and goggles! I went to 16 of the best doctors in North America and they all concluded I would never recover. My dreams were shattered, my heart was broken and my life slowly fell apart.

Although I kept playing ball, I had to play with my arm strapped to my side. Eventually I had to give it up and I hit rock bottom. Totally confused and depressed, I decided to take my life. Obviously I didn't and today I enjoy a 95 percent recovery. So what three things did I learn from this experience and how does it relate to you?

1) I kept playing football – even though there was a chance for total paralysis – because I was unable to let go of the past. We've all been raised to believe that what we've been in the past makes us who we are. No matter what our past has been, we have a spotless future. Only when I let go of the past did I become emotionally available to embrace change, dream a new dream and get on with her life. I learned that we cannot and should not a cling to the past. Lesson: When your horse died, dismount!

2) Why would I want to quite or kill myself? I was somebody because I was an athlete. When I was injured, suddenly I was a nobody. Why? When we identify ourselves in terms of what we do, instead of who we are, we become a human doing instead of a human being. If lasting happiness is what we seek, we must realize we are not our bodies, our sport cars, our houses or our country club memberships. Lesson: We must be more than those superficial things!

3) Why didn't I quit? I stopped focusing on having fame and started focusing on being whole. I started focusing on obvious purposes instead of just setting goals. I listened to a Zig Ziglar tape on motivation which inspired me to start dreaming again. He taught "If you don't have a dream, how are you going to make a dream come true?" That fired me up to do whatever it took to get better physically.

This significant awakening taught me a philosophy that affects my life each and every day. Lesson: It is summarized by J. Stone, who says:

The most visible creators are those artists whose medium is life itself. The ones who express the inexpressible without brush, hammer, clay, or guitar. Their medium is being. Whatever their presence touches has increased life. They see and don't have to draw. They are the artists of being alive.

Nghệ thuật sống



Nỗi đau có thể là dấu hiệu của sự trưởng thành chứ không nhất thiết phải là sự chịu đựng. Một khi chúng ta đã rút ra được bài học mà nỗi đau mang lại cho ta thì nỗi đau sẽ tan biến.

Tôi đã chơi bóng bầu dục được 13 năm. Giấc mơ trở thành ngôi sao trong giải đấu quốc gia trở nên vô cùng viễn vông sau khi tôi bị chấn thương trong buổi tập cản phá. Mất tôi trở nên lơ đãng và tôi mất khả năng diễn đạt, toàn thân bên phải bị tê liệt còn cánh tay phải của tôi cứ lủng lẳng bên cạnh. Tay tôi cứng đơ và treo bên mình một cách vô dụng trong suốt hơn một năm trời. Đó là một chấn thương về thể xác nhưng nó ảnh hưởng đến cả cuộc đời tôi. Vốn thuận tay phải nên giờ đây tôi không thể viết và những cơn đau đớn kéo dài khiến tôi không thể tập trung làm việc được. Tôi không thể kiểm soát nổi cả sự co thắt cơ, và thỉnh thoảng các dây thần kinh của tôi đột nhiên nhói đau khiến vai tôi co rút và cánh tay bị giật mạnh. Một đêm nọ, tôi làm rơi cái tô đầy nước xốt khỏi bàn ăn, thế là hôm sau em trai tôi xuất hiện trong bữa ăn với một cái nón và cặp kính bảo hộ! Tôi đã tìm đến mười sáu bác sĩ giỏi nhất ở Bắc Mỹ nhưng tất cả đều kết luận tôi sẽ không thể hồi phục. Mơ ước của tôi tan biến, tim tôi vỡ vụn và cuộc sống của tôi thật sự tồi tệ.

Mặc dù tôi vẫn chơi bóng, nhưng tôi phải chơi với cánh tay bị băng bó. Cuối cùng tôi cũng phải từ bỏ và rơi vào tâm trạng bế tắc hoàn toàn. Vô cùng hoang mang và tuyệt vọng, tôi quyết định tự tử. Nhưng dĩ nhiên là tôi đã không làm vậy, và hôm nay tôi rất vui sướng khi đã hồi phục được 95%. Vậy ba bài học mà tôi đã rút ra được từ kinh nghiệm của mình là gì và nó liên quan đến bạn như thế nào?

1) Tôi vẫn tiếp tục chơi bóng – cho dù có thể sẽ bị liệt hoàn toàn – bởi vì tôi không thể quên được quá khứ. Chúng ta lớn lên với niềm tin rằng những gì ta trải qua trong quá khứ sẽ tạo nên chúng ta ngày hôm nay. Nhưng cho dù quá khứ của ta như thế nào đi nữa thì ta vẫn có một tương lai tinh nguyên. Chỉ khi nào tôi có thể để quá khứ trôi đi thì tôi mới sẵn sàng tinh thần để đón nhận những đổi thay, để có một ước mơ mới và tiếp tục cuộc sống của mình. Tôi học được rằng ta không thể và cũng không nên níu giữ quá khứ. Bài học ở đây là khi con ngựa của bạn chết, hãy xuống ngựa!

2) Tại sao tôi lại muốn được giải thoát hay tự tử? Tôi là người nổi tiếng vì tôi là một vận

động viên. Khi tôi bị thương, bỗng nhiên tôi trở nên tầm thường. Tại sao lại như vậy? Khi chúng ta xác định bản thân mình qua những việc ta làm thay vì bản chất ta là ai, thì ta trở thành một-người-chỉ-biết-làm chứ không phải là một người đang sống. Nếu hạnh phúc vĩnh hằng là những gì ta tìm kiếm, thì ta phải nhận ra rằng ta không chỉ là thân xác của mình, là chiếc xe thể thao, là những ngôi nhà hay hội viên của những câu lạc bộ thể thao ngoài trời. Bài học ở đây là chúng ta có giá trị hơn những thứ chỉ mang tính hình thức đó!

3) Tại sao tôi đã không từ bỏ? Tôi thôi không còn chú trọng vào danh tiếng nữa và bắt đầu tập trung để sống trọn vẹn. Tôi bắt đầu đặt trọng tâm vào những mục đích rõ ràng thay vì chỉ thiết lập mục tiêu. Tôi lắng nghe cuộn băng về động lực sống của Zig Ziglar, nó đã tạo cho tôi niềm hứng khởi để bắt đầu mơ ước lần nữa. Ông đã nói: "Nếu bạn không mơ ước thì làm sao biến ước mơ thành sự thật được?". Điều đó khiến tôi hừng hực nhiệt huyết và làm bất cứ việc gì để có một thể chất khỏe mạnh hơn.

Sự tinh ngộ sâu sắc này đã giúp tôi hiểu ra một triết lý ảnh hưởng đến cuộc sống của mình từng ngày một. Bài học ở đây được đúc kết từ những gì J. Stone nói:

Những người có khả năng sáng tạo rõ ràng nhất là những nghệ sĩ mà phương tiện diễn đạt của họ chính là cuộc sống. Họ thể hiện những điều không thể diễn đạt mà không cần đến cọ, búa, đất sét hay đàn ghi-ta. Phương tiện diễn đạt của họ chính là sự sống. Sự hiện diện của họ trên bất kỳ phương tiện nào cũng làm cho cuộc sống thêm tươi đẹp. Họ cảm nhận và không cần phải bộc lộ ra. Họ là những nghệ sĩ của cuộc sống.

The Spanish lesson



A wealthy couple arrived at a resort in Mexico wearing their finest and most expensive jewels and clothes. The man headed to the golf course to play a round with his buddies. The woman had an invitation to an exclusive auction held only one day each year, one that was sure to have the estate antiques she was looking for.

She hailed a taxi to take her to the auction house. On the way, the driver lost control of the car and slammed into a horse-drawn cart. Animals and produce flew everywhere. Two 10-year-old boys were thrown from the cart into the bushes.

Even though the woman had hurt her head, she scampered to see if they were all right. She found them dazed and bleeding. They pulled back in fright as she came close.

To gain their trust, she pulled out a photograph of her with her four small children. As they inched closer to see, one of the boys asked in broken English, “You mommy?”

She smiled. “Yes, me mommy.”

They immediately snuggled in on her lap and hugged her until they stopped shaking. She noticed that one was bleeding from a deep wound on his leg. Since there was no cloth around, she ripped a piece of her expensive dress to bind the gash.

The taxi was demolished and the driver went to get help. While they were waiting, an old jalopy pulled up. The driver said he would take them to safety - if she paid. “Gladly,” she said. But the boys didn’t want to leave the produce. They were on their way to sell it at the market and if they arrived at home emptyhanded, they would be in trouble. The woman gave them each \$25, which was much more than enough.

When they arrived at the hospital, they could not be admitted - until she paid. Which she did.

Two hours later she faced the dilemma of getting the boys back home. Not wanting to risk another cab ride, she called for a limousine.

Delighted with their luck, the boys climbed in and began jabbering in Spanish. The woman didn’t understand a word, but she enjoyed their enthusiasm. Along the way, they told the driver to stop. They stepped out and helped a little girl right her fallen wagon. They invited her and her two little girlfriends in for a ride. The five of them talked nonstop.

Before they reached the village, the boys had the driver stop a few more times to pick

up more little girls. And when they finally arrived, the boys had a car full.

When the car stopped, the children scampered out and disappeared, each with the ice cream cones.

“Why have the boys spent their precious money buying ice cream for all these strangers?” the woman asked the driver. “And why are they being so nice just to the young ladies?”

The driver inquired of the boys. Their smiles lit up their faces like Christmas trees. Hugging the woman tightly, they proudly answered, “Tenemos que cuidarles a ellas especialmente, porque algun dia ellas van a ser una madra para alguien.”

“What did they say?” she asked the driver.

“We must take extra special care of them, because someday – like you, lady – they’re going to be somebody’s mommy!”

Bài học tiếng Tây Ban Nha



Một đôi vợ chồng giàu có đến một khu nghỉ mát ở Mexico trong bộ quần áo và nữ trang sang trọng, đắt tiền nhất. Người chồng đến sân gôn để chơi với mấy người bạn của mình. Người vợ nhận được lời mời đến buổi đấu giá dành cho người giàu chỉ tổ chức một ngày mỗi năm, một buổi đấu giá hứa hẹn sẽ có những món đồ cổ mà bà đang tìm kiếm.

Bà đón taxi đến nơi tổ chức bán đấu giá. Trên đường đi, tài xế lạc tay lái và đâm sầm vào một chiếc xe ngựa. Súc vật và nông sản bay tứ tán. Hai cậu bé khoảng 10 tuổi bị hất ra khỏi xe, văng vào những bụi cây bên đường.

Mặc dù người phụ nữ bị thương ở đầu nhưng bà vẫn vội vàng chạy đến xem chúng có sao không. Bà thấy chúng bị choáng và chảy máu. Chúng sợ hãi lùi lại khi bà đến gần.

Để hai đứa trẻ tin tưởng, bà lấy ra bức ảnh chụp mình với bốn đứa con nhỏ. Khi chúng nhích lại gần để xem, một trong hai đứa trẻ hỏi bằng thứ tiếng Anh bập bẹ: “Bà, mẹ?”

Bà mỉm cười: “Ừ, ta - mẹ”.

Ngay lập tức chúng rúc vào lòng bà và ôm thật chặt cho đến khi chúng hết run rẩy. Bà nhận thấy một đứa đang bị chảy máu từ vết thương rất sâu ở chân. Vì quanh đó không có miếng vải nào nên bà xé một mảnh từ chiếc váy đắt tiền để băng vết thương của cậu bé lại.

Chiếc xe taxi bị lật và người tài xế đi tìm người giúp đỡ. Trong khi họ chờ đợi, một chiếc

xe ô tô cũ kỹ ọp ẹp chạy ngang qua. Người tài xế nói ông sẽ đưa họ đến nơi an toàn nếu bà chịu trả tiền. Bà đồng ý. Tuy nhiên, bọn trẻ không muốn bỏ lại số nông sản. Chúng đang trên đường ra chợ để bán số nông sản đó, và nếu chúng về nhà tay không, chúng sẽ gặp rắc rối. Người phụ nữ liền đưa cho chúng mỗi đứa 25 đô-la, nhiều hơn giá trị của số nông sản.

Khi họ đến bệnh viện, người ta không chịu nhận bệnh nhân nếu bà không đóng viện phí trước, và bà đã trả tiền.

Hai giờ sau, bà rất phân vân khi phải đưa bọn trẻ về nhà. Không muốn mạo hiểm trên một chiếc xe taxi nữa nên bà đã gọi một chiếc limousine.

Bọn trẻ rất vui sướng với vận may của mình, chúng vội leo lên xe và bắt đầu liên tục nói chuyện với nhau bằng tiếng Tây Ban Nha. Người phụ nữ không hiểu gì cả nhưng bà rất thích nhìn vẻ hồ hởi của chúng. Xe đang đi, hai cậu bé bảo người tài xế dừng lại. Chúng chạy ra giúp một cô bé đang đứng bên cạnh chiếc xe chờ hàng bị ngã. Chúng rủ cô bé và hai cô bạn gái của cô cùng lên xe. Cả năm đứa trò chuyện rôm rả không ngừng.

Trước khi về đến nhà, hai cậu bé còn nói người tài xế dừng lại vài lần nữa để đón thêm nhiều bé gái khác. Cuối cùng, khi đến nơi, chiếc xe đã đầy người.

Khi chiếc xe dừng lại, bọn trẻ ủa ra và chạy mát, mỗi đứa cầm một que kem trên tay.

Người phụ nữ hỏi anh tài xế: “Sao mấy cậu bé đó lại dùng số tiền quý giá của mình để mua kem cho tất cả bọn trẻ không quen biết này? Và tại sao chúng lại chỉ chu đáo với những bé gái thôi?”.

Anh tài xế hỏi hai cậu bé. Chúng cười rạng rỡ khiến gương mặt sáng bừng lên như cây thông Giáng sinh. Chúng ôm người phụ nữ thật chặt và hãnh diện trả lời: “Tenemos que cuidarles a ellas especialmente, porque algun dia ellas van a ser una madra para alguien”.

Bà lại hỏi người tài xế: “Chúng nói gì vậy?”.

“Chúng ta phải đặc biệt quan tâm đến các bé gái bởi vì một ngày nào đó, chúng sẽ trở thành mẹ của một ai đó, giống như bà vậy, thưa bà!”.

The way it was and still should be



There was a special lady that lived on a farm in Grace, Idaho. With every challenge or endeavor that came her way, she always went far beyond the call of duty. She was a widow with nine children - the youngest age 7, the oldest 22. Instead of complaining of her hard life, she accepted her fate and changed the ordinary into the extraordinary.

No matter how bleak or serious things seemed to be, she found the positive side and a ray of hope. She taught her family the value of hard work and the importance of education, although she only went as far as fourth grade.

Once a week she picked up supplies in town. Otherwise her days were full milking the cows; making butter, cottage cheese and ice cream; and raising pigs, sheep, and chickens. She had a large vegetable garden, as well as gooseberry and raspberry bushes, strawberry vines and apple trees. She was an excellent cook and neighbors often dropped in at mealtime.

Once, when unexpected company arrived, she took her .22 rifle and went outside to shoot a chicken. As the gun went off another chicken stepped in the line of fire. The bullet went through both chickens and grazed the back of a pig. It became a family joke - one shot to kill two chickens and skin the pig.

Her children didn't have material wealth, but they certainly received the necessary and important things in life: love, spiritual guidance, concern for others, appreciation for a table filled with food and respect for the law. She was truly an example of all that is good.

As a young man I remember sitting at her feet while she taught me. "If you can't say something nice, don't say anything at all." And, "I'll never throw upon the floor a crust I cannot eat, for many a little hungry one would think it quite a treat. Willful waste brings willful want and I may live to say, Oh, I wish I had that crust that once I threw away."

This incredibly strong and courageous woman is my maternal grandmother, Alice Maughan. My mother is a lot like her mother. Many special occasions, my mother went without a new dress just so she could buy great football cleats for me. Many times my mother insisted that we stay home, instead of going on a summer vacation, just so I could stay and play on a baseball all-star team. My mother is a great cook, a spiritual giant, a church and community servant, and the very best mom who ever lived. She taught me right from wrong and, as far as I know, has never told a lie. I've never heard her swear or complain about her trials, heartache and pain. My dear sweet mother, Ruby Maughan Clark, truly is the epitome of service above self. It's the way it was and still should be.

Luôn luôn và mãi mãi



Có một phụ nữ rất đặc biệt sống trong một nông trại ở vùng Grace, Idaho. Mỗi khi gặp khó khăn thử thách hay những trở ngại phải nỗ lực vượt qua, bà luôn hoàn thành tốt hơn nhiều so với yêu cầu. Bà là một góa phụ sống với chín đứa con – đứa nhỏ nhất 7 tuổi, đứa lớn nhất 22 tuổi. Thay vì than vãn cho cuộc sống nhiều khó khăn của mình, bà chấp nhận số phận và biến những điều bình thường trở nên thật đặc biệt.

Bất kể sự việc có bi quan và nghiêm trọng đến đâu, bà vẫn nhìn thấy được mặt tích cực của vấn đề và một tia hy vọng. Bà dạy các con của mình biết giá trị của sự cần cù và tầm quan trọng của học vấn mặc dù bà chỉ học tới lớp bốn.

Mỗi tuần, bà đi mua các nhu yếu phẩm trong thị trấn một lần. Những ngày còn lại, bà bận rộn với những việc như vắt sữa bò, làm bơ, làm pho-mát tảng và kem, rồi nuôi heo, cừu và gà. Bà có một vườn rau rộng lớn cùng những bụi lý gai, mâm xôi, dâu tây và táo. Bà là một đầu bếp rất khéo tay nên hàng xóm vẫn thường ghé qua dùng bữa.

Có lần, một người bạn đến thăm bất ngờ, bà mang cây súng 22 ly ra ngoài nhắm bắn một con gà. Ngay khi súng nổ thì một con gà khác đi ngang đường đạn. Viên đạn xuyên qua cả hai con gà và suýt qua lưng một con heo. Việc này trở thành một câu chuyện cười của cả nhà – một viên đạn giết hai con gà và lột da một con heo.

Các con của bà tuy không có được của cải vật chất nhưng chắc chắn chúng có được những thứ cần thiết và quan trọng trong cuộc sống: tình yêu, sự dịu dàng về tinh thần, sự quan tâm tới người khác, biết trân trọng một bữa ăn no đủ và biết tôn trọng luật pháp. Bà thật sự là một tấm gương của tất cả những điều tốt đẹp đó.

Tôi nhớ lúc còn nhỏ mình hay ngồi dưới chân bà mỗi khi bà dạy bảo tôi. “Nếu con không nói được những điều tốt đẹp thì tốt hơn con đừng nói gì cả.” Và “Ta sẽ không bao giờ ném một mẩu bánh khô mà ta không thể ăn được xuống đất vì đối với một đứa trẻ đói khát, mẩu bánh ấy thật quý giá. Sự lãng phí sẽ dẫn đến nghèo khó và có thể một lúc nào đó ta sẽ phải thốt lên ‘Ôi, ước gì ta có mẩu bánh mà ta đã từng vứt đi ấy’”.

Người phụ nữ vô cùng mạnh mẽ và ngoan cường này là bà ngoại của tôi, Alice Maughan. Mẹ tôi rất giống bà. Rất nhiều dịp đặc biệt cần quần áo mới nhưng mẹ tôi vẫn không mua mà để dành tiền mua một đôi giày đinh xịn cho tôi. Rất nhiều lần mẹ nhất mực bảo chúng tôi ở nhà thay vì đi nghỉ hè chỉ để tôi có thể ở lại và chơi trong đội bóng chày gồm toàn ngôi sao. Mẹ tôi là một đầu bếp giỏi, một chỗ dựa tinh thần vững chắc, một người phụng sự cho nhà thờ, cho cộng đồng và là bà mẹ tuyệt nhất trên đời. Bà dạy tôi biết phân biệt phải trái và theo như tôi biết, bà chưa bao giờ nói dối điều gì cả. Tôi chưa bao giờ nghe bà chửi rủa hay than vãn về những vất vả, buồn khổ hay đau đớn. Người mẹ kính yêu của tôi, Ruby

Maughan Clark, thật sự là một hình tượng mẫu mực về đức tính hy sinh cao cả. Bà đã là một tấm gương và sẽ mãi như vậy.

Honor our parents



Honor your father and mother. This has been passed down for a few thousand years, so it must be good advice. Here's how it works.

Leon White was an all-conference linebacker for the Brigham Young University Cougars, a team that won the national championship in 1985. In the Holiday Bowl that year, Leon White was a one-man wrecking crew, making bone-jarring tackles, sacking the quarterback and intercepting passes. Leon played better than he had ever played before. The crowd went wild.

But Leon White wasn't playing for the crowds or the glory. He was playing for his dad who was watching the game from the sidelines on the stretcher. Both of them knew this was the last game he would ever watch Leon play.

Between defensive sets Leon would hustle over and ask, "Dad, are you having a good time?" And was he ever.

His dad never stopped talking about that game or about his son right up until the moment he died from cancer a few days later.

Leon played a great game, but his father wasn't proud of him because he was a great linebacker. He was proud because Leon was a great man and son who made his parents proud. If we could all be like Leon, many of the problems that exist in society today would disappear.

If the relationship between you and your parents, or you and your offspring, needs some fixing, work on it. It's a worthwhile investment of time and energy.

Vinh danh cha mẹ



Hãy vinh danh cha mẹ. Điều này đã được truyền lại qua hàng ngàn năm nên nó phải là một lời khuyên đúng đắn. Và đây là cách nó chuyển tải.

Leon White là hậu vệ nổi tiếng của đội trưởng Brigham Young University Cougars, đội đã giành chức quán quân toàn quốc năm 1985. Trong ngày lễ Holiday Bowl năm ấy, Leon White chơi ở tuyến phòng thủ, tạo được nhiều pha cản phá mạnh mẽ, đánh bại tiền vệ đối phương và cắt ngang nhiều đường chuyền bóng. Leon chơi xuất sắc hơn tất cả những trận trước đó. Đám đông trở nên cuồng nhiệt.

Nhưng Leon White không chơi vì đám đông hay vì vinh quang. Cậu chơi vì cha mình, người đang xem trận đấu trên chiếc băng ca bên đường biên ngoài sân. Cả hai cha con đều hiểu rằng đây là trận cuối cùng người cha còn có thể xem Leon thi đấu.

Giữa những pha phòng thủ, Leon tranh thủ chạy tạt qua và hỏi cha: “Cha, cha cảm thấy tuyệt vời chứ ạ?”. Quả thật ông đã rất vui.

Cha cậu không ngừng kể về trận đấu đó và về đứa con trai của mình mãi cho đến giây phút ông qua đời vài ngày sau đó do bệnh ung thư.

Leon đã chơi rất tuyệt, nhưng cha cậu không phải tự hào vì cậu là một cầu thủ phòng ngự giỏi; mà ông tự hào vì Leon là một người tốt và là đứa con trai khiến cha mẹ mình tự hào. Nếu tất cả chúng ta có thể giống như Leon thì rất nhiều vấn đề tồn tại trong xã hội ngày nay sẽ không còn nữa.

Nếu mối quan hệ giữa bạn và cha mẹ hoặc giữa bạn và con cái cần phải thay đổi thì bạn hãy làm ngay. Đó là một sự đầu tư thời gian và công sức đáng giá.

A real champion



I was one of the lucky ones, even though I was getting a little older and my dreams of athletic glory were behind me. I was still given the opportunity of watching the 1988 Summer Olympic Games with my parents. My dad was battling cancer at the time. My supportive mom served brownies and milk as we watched brawny athletes shatter world records. It was a very exciting and emotional time for me.

While I sat with my parents watching the track-and-field competition, cheering for the American athletes, my father asked, “Know what’s wrong with the world? They don’t give gold medals to the best parents.”

It was a very casual comment, but I could tell my father was serious.

Since my dad’s death in 1990, I’ve often wondered why our society doesn’t give prizes to the people who play the most important roles. Being a great parent isn’t a competition that can be translated into a dash, a dive or a contest. Like the training of Olympic athletes, the very nature of the task takes years and years of effort, sacrifice and commitment. But it cannot be condensed into a 10-second dash, a four-lap swim or a pole vault.

Judges don’t raise scorecards into the air every time parents give perfect counsel or make another sacrifice for a child they love. If they did give out awards for parenting, I know one father and one mother I’d nominate for the gold medal.

How about you? Would you qualify?

If not, maybe it’s time to start training and get into shape. It’s a marathon race, and only the strong survive and thrive.

Quán quân thật sự



Tôi là một trong số những người may mắn, mặc dù tôi đã hơi lớn tuổi và những tham vọng giành được vinh quang trong thể thao đã nằm lại phía sau. Nhưng tôi vẫn có được cơ hội xem những trận tranh tài trong kỳ Thế vận hội mùa Hè năm 1988 cùng cha mẹ của mình. Thời gian đó, cha tôi đang chống chọi với căn bệnh ung thư. Người mẹ chu đáo của tôi phục vụ bánh nhân sô-cô-la và sữa trong lúc chúng tôi theo dõi các vận động viên khỏe mạnh phá kỷ lục thế giới. Đó là khoảng thời gian thật thú vị và đầy cảm xúc đối với tôi.

Trong khi tôi ngồi xem thi đấu điền kinh với cha mẹ và cô vũ cho các tuyển thủ Mỹ, cha tôi hỏi: “Con có biết người ta còn thiếu sót gì không? Họ không trao huy chương vàng cho những bậc cha mẹ tốt nhất”.

Đó chỉ là một câu nói rất bình thường nhưng tôi biết chắc rằng cha tôi đang nói rất nghiêm túc.

Sau khi cha tôi mất vào năm 1990, tôi vẫn thường tự hỏi tại sao xã hội chúng ta lại không trao giải cho những người giữ những vai trò quan trọng nhất. Trở thành bậc cha mẹ vĩ đại không phải là một cuộc thi có thể đánh giá bằng việc chạy tốc độ, một cú lặn hay một cuộc tranh tài nói chung. Cũng như quá trình rèn luyện một tuyển thủ Thế vận hội, bản chất tự nhiên của quá trình này đòi hỏi nhiều năm nỗ lực, cống hiến và tận tâm. Tuy nhiên, nó không thể cô đọng lại trong một cuộc chạy 10 giây, một bài bơi bốn vòng hay một cú nhảy sào được.

Trọng tài sẽ không giơ bảng điểm lên mỗi khi các bậc cha mẹ đưa ra những lời khuyên tốt đẹp hoặc hy sinh cho đứa con mình yêu thương. Nếu họ có trao giải cho sự dưỡng dục, tôi biết một người cha và một người mẹ mà tôi muốn đề cử nhận chiếc huy chương vàng.

Còn bạn thì sao? Bạn có làm được không?

Nếu không, có lẽ đã đến lúc tập luyện và trưởng thành. Đây là một cuộc đua đường trường và chỉ những ai mạnh mẽ mới có thể vượt qua và đạt được thành công.

A son's letter



Dear Dad,
I am writing this to you although you have been dead for many years. If you can see these lines, I feel I must say some things I didn't know when I was a boy - things I was too immature to say.

It's only after passing through the long, hard school of hard knocks - now, when my own hair is graying - that I understand how you felt.

I must have been a bitter trial to you. I was such a fool! I believed my own petty wisdom, and I now know how ridiculous it was compared to that calm, ripe, wholesome experience of yours. I now know that wisdom truly is the gift of the elderly. I realize there are two ways to see things: with eyesight and insight. And your insight was right on the mark.

Most of all I want to confess my worst sin to you: I was convinced that you didn't understand. When I look back, I know that you did - perhaps better than I did myself. Your wisdom flowed around mine like an ocean surrounding an island. How patient you were with me. How full of longsuffering and kindness, filled with unconditional love. How constant were your efforts to get close to me - to win my confidence, to be my pal.

I wouldn't let you. I couldn't. What was it that held me aloof? I was too hard, too macho, too self-centered. I believed in the tough image: I wanted to be a big boy and not cry.

I wish you were here across the table from me just for an hour, so I could tell you there's no wall between us any more. I understand you now, Dad, and God knows how I love you; how I needed you to remind me to remember who I am.

I now know what I could have done to make you happy. I know how you felt.

It won't be long, Dad, until I am over on your side of the veil. I believe you'll be the first to greet me, to take me by the hand and help me comprehend the new life that awaits me. When I see you again, I'll spend the first thousand years making you realize that not one moment of your concern and yearning for me was wasted. It took a good many years for this prodigal son to come to know himself and his ultimate destiny. But I've come now. I see it all.

I know that the richest, most precious thing on Earth, and the thing least understood, is the mighty love, tenderness and craving to help that a father feels toward his boy. For I have a boy of my own. And it is he that makes me want to go back to you and get down on my knees to beg your forgiveness.

Up there somewhere in the stillness, hear me, Dad, and believe me. I did need you and still do. The ultimate compliment I ever receive is when somebody says, “You’re a lot like your dad.” I’m lucky to be your son.

Lá thư của con



Bố kính yêu,
Dù bố đã mất nhiều năm rồi nhưng con vẫn viết thư này cho bố. Nếu bố có thể đọc được những dòng này thì con cảm thấy mình cần phải nói với bố một vài điều mà con không thể hiểu được khi còn là một cậu bé – lúc con còn quá non nớt để nói ra.

Chỉ sau khi trải qua trường đời nghiệt ngã với đầy những khó khăn trắc trở – giờ đây, khi tóc con đã ngả màu – thì con mới hiểu được cảm giác của bố.

Chắc hẳn con đã từng là một gánh nặng của bố. Con đúng là ngu ngốc! Con tin vào những hiểu biết hạn hẹp của mình và giờ đây con mới biết chúng lồ bịch ra sao so với sự điềm tĩnh, chín chắn và từng trải của bố. Giờ đây con hiểu rằng khôn ngoan chính là món quà của sự trưởng thành. Con nhận ra rằng có hai cách để nhìn nhận sự việc: bằng đôi mắt và bằng tâm hồn. Và những cảm nhận sâu sắc của bố đã đúng.

Hơn hết thảy, con muốn thú nhận tội lỗi xấu xa nhất của con đối với bố: Con từng cho rằng bố không hề hiểu con. Giờ đây nghĩ lại, con biết rằng bố đã hiểu con – có lẽ hơn cả con hiểu chính mình nữa. Sự từng trải của bố bao trùm những hiểu biết nhỏ bé của con như đại dương bao quanh một hòn đảo vậy. Bố đã nhẫn nại với con biết chừng nào. Sự chịu đựng bền bỉ và lòng vị tha tràn ngập tình yêu vô điều kiện của bố mới mệnh mông làm sao. Những cố gắng của bố để được gần con hơn, để được con tin cậy, để trở thành người bạn thân nhất của con mới kiên định làm sao.

Thế mà con đã không để bố làm như vậy. Con không thể. Cái gì đã khiến con tách biệt hẳn với mọi người? Con đã quá gay gắt, quá cao ngạo, quá vị kỷ. Con đã tin vào một hình tượng cứng cõi: con muốn là một người đàn ông và không khóc.

Con ước gì bố ở đây, ngồi đối diện với con bên kia bàn, dù chỉ một giờ thôi, để con có thể nói với bố rằng chẳng còn bức tường nào ngăn cách giữa chúng ta nữa. Giờ con đã hiểu bố rồi, bố ơi, và Chúa biết con yêu bố nhường nào cũng như con cần bố nhắc nhở con là ai ra sao.

Giờ con biết được những điều lẽ ra con có thể làm để khiến bố vui. Con hiểu cảm giác của bố.

Sẽ không còn lâu nữa đâu, bố ạ, con sẽ sang đoàn tụ với bố ở bên kia thế giới. Con tin rằng bố sẽ là người đầu tiên ra đón con, nắm tay dắt con đi và giúp con hiểu về cuộc sống

mới đang chờ đợi con. Khi con gặp lại bố, con sẽ dành một ngàn năm đầu tiên của mình để giúp bố nhận ra rằng không một khoảnh khắc quan tâm và thương yêu nào của bố dành cho con là lãng phí. Phải mất nhiều năm ròng rã đưa con hoang toàng này mới hiểu được chính nó và sứ mệnh cao cả của nó. Nhưng giờ con đã nhận ra. Con đã hiểu tất cả.

Con biết rằng thứ quý giá nhất, có giá trị nhất trên đời và cũng là thứ ít được thấu hiểu nhất chính là tình yêu mãnh liệt, sự dịu dàng và khao khát dịu dặt mà một người cha dành cho con trai của mình. Con hiểu điều đó vì chính con cũng đã có một đứa con trai. Và chính nhờ nó mà con muốn được trở về bên bố và quỳ xuống để xin bố tha thứ.

Bố ơi, trên cõi u tịch vô định đó, hãy lắng nghe con, và hãy tin con. Con đã luôn cần bố và vẫn luôn cần có bố. Lời khen tặng tuyệt vời nhất con từng nhận được là khi một ai đó nói: “Cháu giống bố cháu lắm”. Con thật may mắn khi được là con của bố.

Whole person learning



Educators teach us:

Art - that we might put ourselves in another's situation and feel what he feels.

Music - that we might not just hear, but listen.

Language - that we might not just speak, but communicate.

History - that we might learn from the successes and failures of

others.

Government - that we might question authority.

Science - that we might come to know both the seen and unseen worlds.

Math - that we might always begin logically with the end in mind.

Vocational Education - that we might understand practical relevance to take what we know and apply it to what we want to accomplish.

Physical Education - that we might run and not be weary, walk and not faint.

Nature - that we might respect all living creatures, plants, and beings, and realize how we are all connected in the great circle of life.

Self-Esteem - that we might love life.

Học để trở thành người toàn diện



Các thầy cô giáo dạy chúng ta:

Nghệ thuật – để chúng ta có thể đặt mình vào hoàn cảnh của người khác và cảm nhận được những cảm xúc của họ.

Âm nhạc – để chúng ta không chỉ biết nghe mà còn biết lắng nghe.

Ngôn ngữ – để chúng ta không chỉ biết nói mà còn biết trao đổi với nhau.

Lịch sử – để chúng ta có thể học hỏi từ những thành công và thất bại của người khác.

Chính quyền – để chúng ta có thể đặt câu hỏi với nhà chức trách.

Khoa học – để chúng ta hiểu biết về thế giới hiện hữu và cả thế giới chưa được biết tới.

Toán học – để chúng ta luôn có một sự khởi đầu hợp lý với mục tiêu rõ ràng trong đầu.

Giáo dục hướng nghiệp – để chúng ta có thể hiểu những điều xảy ra trong thực tế nhằm đưa ra những hiểu biết của mình và áp dụng vào lĩnh vực chúng ta muốn vươn tới.

Giáo dục thể chất – để chúng ta có thể chạy không mệt mỏi và bước đi không yếu đuối.

Tự nhiên – để chúng ta biết trân trọng mọi sinh vật sống, cây cỏ và muông thú đồng thời nhận ra tất cả chúng ta được liên kết với nhau trong vòng đời vĩ đại ra sao.

Tự trọng – để chúng ta biết yêu cuộc sống.

Dreams for sale



When you see him court and soaring through the air in a graceful slam dunk, or walking down the street signing autographs whenever he's asked, or donating time and money to charity, you realize he is a special man with *dreams for sale*.

He's called a lot of things, but the people who know him best call him "The Mailman" because he delivers. Karl Malone has stopped every NBA basketball franchise for the past 12 years. At six-foot-nine, 260 pounds, Malone delivers almost 30 points a game for the Utah Jazz. He was named the league's Most Valuable Player for the 1996-97 season and critics call him the greatest power forward ever to play the game.

He's not the kind of guy you would call an angel by any means - at least not in basketball. But Malone delivers in other ways.

He has become a guiding spirit to one 13-year-old boy living in Salt Lake City. The two met in 1995 when the Utah Jazz made their annual visit to the Primary Children's Medical Center. As Malone puts it, "The kids were all great, but when I met Danny, it was just different. It did something to me personally."

Danny has terminal leukemia so Malone decided to make the dying boy's last few weeks extra special.

"The second I met him I knew he was a Jazz fan, a Karl Malone fan. Those eyes lit up. As sick as he was he never had any complaints. Danny's best day is being tired, being sore and being sick. His story is so courageous that more people should know about it."

"Karl's my angel," says little Danny to his mother, when Malone visits him in the hospital. "He's been a good friend. He's helped brighten my days."

After game six of the 1996 NBA Western Finals, Karl Malone gave little Danny the famous number-32 jersey he had worn during the game. Danny Ewing knew immediately what he wanted to do with the jersey. He asked his mother to bury him in it. She did, and Karl Malone was a pallbearer at the funeral.

In 1996 Karl was honored by the Make-A-Wish Foundation as their National Celebrity of the Year. In Utah, year after year, he is everybody's Man of the Year. Thanks for every delivery. For young and old, male and female, sports fan and not, you truly have dreams for sale. We love you and need you Mr. Malone!

Mang lại giấc mơ



Khi bạn thấy anh ấy chạy trong sân bóng rổ và tung mình lên không với một cú ném rổ uyển chuyển tuyệt vời, hay bước trên phố và sẵn sàng ký tặng ảnh mỗi khi có người hỏi xin, hay đóng góp thời gian và tiền bạc cho công tác từ thiện thì bạn mới biết được anh là người đàn ông đặc biệt với *những giấc mơ để bán*.

Anh được gọi bằng rất nhiều tên, nhưng những ai biết rõ về anh đều gọi anh là "người đưa thư" bởi vì anh luôn cho đi. Karl Malone đã chấm dứt việc chuyển nhượng giữa các đội bóng trong Hiệp hội Bóng rổ nhà nghề Mỹ (National Basketball Association) từ 12 năm trước. Với chiều cao khoảng 2,1 mét và cân nặng 130 ký, hầu như trong mỗi trận đấu, Malone đều mang về 30 điểm cho đội Utah Jazz. Anh được trao tặng danh hiệu Cầu Thủ Sáng Giá Nhất giải trong mùa bóng 1996-1997, và các bình luận viên gọi anh là nguồn sức mạnh tấn công tuyệt hảo nhất từng tham gia thi đấu.

Anh không phải dạng người thích hợp để bạn có thể gọi là thiên thần chút nào – ít ra là trong bóng rổ. Nhưng Malone lại cho những cách khác.

Anh trở thành người bảo trợ tinh thần cho một cậu bé 13 tuổi ở thành phố Salt Lake. Cả hai gặp nhau vào năm 1995 khi đội Utah Jazz đến Trung tâm Nhi khoa trong hoạt động thăm viếng hàng năm của đội. Malone nói: "Tất cả những đứa trẻ đều rất tuyệt nhưng khi tôi gặp Danny, cảm giác đó hoàn toàn khác biệt. Có cái gì đó rất riêng tư đối với tôi".

Danny mắc bệnh bạch cầu giai đoạn cuối, nên Malone quyết định biến những tuần cuối cùng của cậu bé trở nên thật đặc biệt.

"Ngay từ giây phút đầu tiên gặp cậu bé, tôi đã biết cậu là một người hâm mộ đội Jazz, một người hâm mộ Karl Malone. Đôi mắt cậu bé ngời lên. Mặc dù bị bệnh đến mức ấy nhưng cậu nhỏ chưa bao giờ than vãn cả. Phần lớn thời gian trong ngày của Danny là mệt mỏi, đau nhức và buồn nôn. Cuộc đấu tranh của cậu thật ngoan cường, vì vậy nên cần có nhiều người biết về câu chuyện này."

"Chú Karl là vị thần bảo hộ của con." – Cậu bé Danny nói với mẹ khi Malone ghé thăm cậu ở bệnh viện - "Chú ấy là một người bạn tốt. Chú ấy giúp cho những tháng ngày này của con tươi sáng hơn."

Sau trận đấu thứ sáu của Vòng Chung kết Khu vực phía Tây giải NBA năm 1996, Karl Malone tặng cho Danny chiếc áo mang số 32 nổi tiếng mà anh đã mặc trong trận đấu. Danny Ewing lập tức biết rằng cậu sẽ làm gì với cái áo. Cậu nhỏ yêu cầu mẹ hãy chôn cậu cùng chiếc áo. Bà đã làm như thế và Karl Malone là người hộ tang bên quan tài trong đám tang của cậu bé.

Năm 1996, Karl được Tổ chức Ước Mơ vinh danh là Nhân vật Điện hình của Năm. Ở

Utah, anh là Nhân vật của Năm trong lòng mọi người suốt nhiều năm liền. Đó là nhờ vào tất cả những gì anh đem đến cho mọi người. Đối với người già lẫn trẻ em, nam cũng như nữ, người hâm mộ thể thao hay không, anh đều có những giấc mơ có thể mang đến cho họ. Chúng tôi yêu quý anh và cần có anh, Malone!

Goals and why they exist



Winning is only an excuse to play the game, so we must learn to appreciate the daily practice - even when it's a gruelling workout. Remember, happiness is not in the destination, it's the journey. Having said this, let me say a few words about motivation.

I was asked to speak to a group of fathers and sons about setting goals. We were in an auditorium with no basketball standards around, so it was a perfect place to show the guys how important goals are.

One of the boys in the audience had a basketball with him so I had him come forward with it. I told him to dribble a few times and to shoot a basket. The boy followed my instructions, shaking his head. He shot.

“Did you make it?” I asked.

“No,” he said grumpily. “There aren’t any baskets. There isn’t anything to shoot for!”

With that simple answer I had made the point I wanted to make. Nobody would want to play basketball without any hoops to shoot for. There would be no point to it, no way to keep score. And everybody wants to know if they have won or lost.

Life is the same way. You need goals if you want to score and feel good about life. Targets show us where we’ve been and where we still have to go. It’s always comforting to see the finish line so we know how far we have to run.

Remember, if you go through life without ambitions, you’ll never make the grade. There is only one way to really play the game - whether it’s basketball or the game of life.

Aim for something and shoot to score!

Mục tiêu và lý do chúng tồn tại



Chiến thắng chỉ là một lý do để chúng ta thi đấu thể thao, vì thế chúng ta phải học cách quý trọng việc tập luyện hằng ngày – cho dù đó là bài luyện tập rất mệt mỏi. Hãy luôn nhớ rằng, hạnh phúc không nằm ở đích đến mà là trên từng chặng đường đi. Tôi muốn nói thêm một chút về động lực tạo nên những điều này.

Tôi được mời diễn thuyết trước một nhóm những ông bố và con trai của họ về việc thiết

lập mục tiêu. Chúng tôi ở trong một khán phòng nên không có các bệ lưới bóng rổ, và chính vì thế mà nơi đó trở thành nơi hoàn hảo để cho mọi người thấy tầm quan trọng của mục tiêu.

Trong số các khán thính giả bên dưới có một cậu bé mang theo một trái bóng rổ, và tôi bảo cậu bé mang quả bóng lên chỗ tôi. Tôi bảo cậu rê bóng một lúc rồi ném vào rổ. Cậu bé lắc đầu ngán ngẩm nhưng vẫn làm theo lời của tôi. Cậu ném bóng.

Tôi hỏi: “Cháu ném được không?”.

Cậu bé gắt gỏng trả lời: “Dạ không ạ. Chẳng có cái rổ nào. Chẳng có gì để ném vào hết!”.

Với câu trả lời ngắn gọn đó của cậu bé, tôi đã chỉ ra điểm mấu chốt mà tôi muốn đề cập tới. Không ai muốn chơi bóng rổ mà không có rổ để ném vào. Việc đó sẽ chẳng có ý nghĩa gì, cũng không cách nào để theo dõi điểm số. Và bất kỳ ai cũng muốn biết mình thắng hay thua.

Cuộc sống cũng giống như vậy. Bạn sẽ cần đến những mục tiêu nếu bạn muốn đạt được thành công và cảm thấy cuộc sống tươi đẹp. Những mục tiêu giúp chúng ta thấy ta đã làm được gì và những gì ta còn cần phải làm. Chúng ta sẽ cảm thấy thoải mái nếu thấy được đích đến và biết mình cần phải chạy bao xa nữa.

Hãy nhớ rằng nếu bạn sống mà không có những hoài bão, thì bạn sẽ chẳng bao giờ tiến bộ. Chỉ có một cách duy nhất để thi đấu thật sự – cho dù trong bóng rổ hay trong cuộc sống đi nữa, đó là:

Nắm đến một mục tiêu nào đó rồi ném để ghi điểm!

Work for the company



It's been prophetically written: "Where there is no vision, the people perish." It is blatantly obvious in the National Football League.

Certain teams are perennial champions and others are perennial losers. Why? The answer came when the players on the lastand first-place teams were interviewed, and asked "Why are you here?" The last-place players' eyes were downcast. They mumbled excuses for their poor playing. They each answered the question, "I'm here to play football." Observe the operative word I am.

Contrast these losers with the champions. When the powerhouse players were questioned, they stood taller, with confidence and enthusiasm oozing from every pore. They knew their purpose and they expected positive results. When asked, "Why are you here?" they boldly proclaimed, "We're here to win the Super Bowl!"

Can you see the difference?

In one instance the losers had no vision. They were content to be in a mediocre, shortterm survival mode, just hanging on to finish the season and pay the bills. In the other instance the winners had vision. They focused on purposes instead of just setting goals. They want it all, and are willing to work hard toward achieving that long-term, peak-performance result.

What is your vision - personally and careerwise? Where will you be in 5, 10 or 20 years? Are you working for a pay-check or working for the company? Do you only look forward to Friday instead of to every day of the week? Do you think you are paid by the hour or do you realize that you are paid for the value you bring to that hour?

Young people give up opportunities to get good grades and participate in extracurricular activities at school just to work for minimum wage so they can have a fancy car or nice clothes. The sad truth is they will struggle the rest of their lives. An education allows them to have options - so they can get the job of their dreams, instead of settling for the leftovers. All of us need a long-term vision! What is yours?

Làm việc vì công ty

ó một lời tiên tri rằng: "Ở đâu không có tầm nhìn, nơi đó con người sẽ bị diệt vong". Điều này hoàn toàn đúng trong trường hợp của Đội Tuyển Bóng Đá Quốc Gia.



Có những đội bóng luôn chiến thắng và một số đội khác lại luôn thất bại. Tại sao? Câu trả lời được thể hiện khi cầu thủ của những đội đứng đầu và đứng cuối được phỏng vấn với câu hỏi: “Tại sao anh đến đây?”. Ánh mắt của những cầu thủ ở đội đứng cuối nhìn xuống đất. Họ lầm bầm trong miệng những lý do biện minh cho sự yếu kém của mình. Từng người một trong số họ trả lời: “Tôi đến đây để chơi bóng”. Hãy chú ý đến từ quan trọng nhất là Tôi.

Trái ngược với những kẻ thua trận này là những nhà vô địch. Khi các cầu thủ của đội vô địch được hỏi thì họ đứng thẳng người lên, tràn đầy tự tin và hăng hái. Họ biết rõ mục đích của mình và họ mong đợi những thành quả tốt đẹp. Khi được hỏi: “Tại sao anh đến đây?”, họ mạnh dạn tuyên bố: “Chúng tôi đến đây để chiến thắng giải Super Bowl!”.

Các bạn có thấy sự khác biệt không?

Trong trường hợp thứ nhất, các đội thua không có tầm nhìn. Họ bằng lòng với tình trạng tồn tại một cách tầm thường, ngán ngùi, cố bám víu cho xong mùa giải để trang trải các khoản chi phí. Đối với trường hợp còn lại, những đội thắng đã có một tầm nhìn. Họ chú trọng vào những mục đích chứ không chỉ thiết lập nên những mục tiêu. Họ muốn đạt được tất cả và sẵn sàng nỗ lực hết mình để đạt đến thành quả đỉnh cao, lâu bền.

Thế còn tầm nhìn của bạn – với tư cách cá nhân và trong công việc? Bạn sẽ ra sao sau năm, mười hoặc hai mươi năm nữa? Bạn đang làm việc để nhận thù lao hay làm việc vì công ty của mình? Có phải bạn chỉ mong đến ngày thứ Sáu thay vì mỗi ngày trong tuần? Bạn nghĩ bạn được trả lương cho khoảng thời gian bạn bỏ ra hay bạn nhận ra rằng bạn được trả lương vì những giá trị mà bạn mang lại trong khoảng thời gian đó?

Các bạn trẻ thường bỏ qua những cơ hội đạt được thứ hạng cao ở trường và tham gia vào những hoạt động ngoại khóa chỉ để kiếm một chút thù lao ít ỏi đủ cho họ mua một chiếc xe hơi thật bắt mắt hoặc những bộ quần áo đẹp. Sự thật đáng buồn là họ sẽ chật vật trong suốt phần đời còn lại. Sự giáo dục mang lại cho họ những lựa chọn – để họ có thể tìm được công việc mình mơ ước, thay vì chấp nhận những công việc không ai muốn nhận. Tất cả chúng ta đều cần có một tầm nhìn dài hạn! Thế tầm nhìn của bạn là gì?

Make a difference



On a cold, snowy day in Washington D.C., amid the debris of a tragic plane crash in the Potomac River, a real-life hero emerged from obscurity.

Flying too low, Air Florida's Flight 90 had crashed into the 14th Street Bridge, catapulting plane, baggage and terrified passengers into the freezing water. A flight attendant was floating in the icy current doing everything she could to stay alive. Someone on shore threw her a rope, but she could not grab it. She went under and popped back up, waving her hands and screaming for help. For a second time she went

under - this time for much longer. Wideeyed, scrambling and gasping for breath, she finally came up for one more attempt to save her life.

A shy, unassuming man named Vinnie Skutnik was standing on the bridge watching the tragedy. Believing that he could make a difference, he quickly removed his heavy overcoat, kicked off his boots and dove into the sub-freezing river. Swimming like an Olympian, Skutnik found the flight attendant, lifted her head and shoulders out of the water, and whispered, "You will live." As he pulled her from the river, Skutnik was asked why he risked his life to save the stranger.

He replied, "I couldn't save everybody, but I knew I could make a difference to one person."

Random acts of kindness do make a significant difference.

Tạo nên sự khác biệt



Vào một ngày tuyết giá lạnh ở Washington D.C., giữa những mảnh vỡ từ một vụ rơi máy bay thảm khốc ở sông Potomac, một người anh hùng có thật trong cuộc sống đã xuất hiện từ trong bóng đêm đen tối.

Vì bay quá thấp nên chuyến bay 90 của hãng hàng không Florida đã đâm vào cây cầu trên đường số 14 khiến chiếc máy bay, hành lý cùng những hành khách đang trong cơn kinh hoàng bị hất văng xuống dòng nước buốt giá.

Một cô tiếp viên của chuyến bay đang bị cuốn trôi trên dòng nước băng giá, cố hết sức vùng vẫy để sống sót. Một người trên bờ ném cho cô sợi dây, nhưng cô không thể bắt được.

Cô chìm xuống nước rồi ngoi lên, vẫy tay và thét lên cầu cứu. Cô chìm xuống lần thứ hai – lần này lâu hơn rất nhiều. Đôi mắt trợn tròn, người rướn lên thở gấp, nhưng sau cùng cô cũng xoay xở cố ngoi lên lần nữa để tự cứu lấy mình.

Một người đàn ông khiêm tốn và rụt rè tên Vinnie Skutnick đang đứng trên cầu quan sát thảm kịch này. Tin rằng mình có thể làm nên điều khác biệt, ông vội vàng cởi bỏ chiếc áo khoác dày, vắt vội đôi ủng và lao xuống dòng nước gần như đã đóng băng. Skutnick bơi như một vận động viên Thế vận hội và tìm thấy cô tiếp viên. Ông nâng đầu và vai cô lên khỏi mặt nước và nói nhỏ: "Cô sẽ sống". Khi ông đưa được cô lên khỏi dòng nước, mọi người hỏi Skutnick tại sao ông lại mạo hiểm mạng sống để cứu một người xa lạ.

Ông trả lời: "Tôi không thể cứu hết mọi người nhưng tôi biết tôi có thể tạo nên sự khác biệt đối với một người".

Những hành động tốt bụng tình cờ *thật sự* tạo nên sự khác biệt sâu sắc.

Henry Aaron



Henry Aaron broke Babe Ruth's career record of 714 home runs to become the greatest long-ball hitter in baseball history. He now holds the record for the most career homers.

Hank Aaron didn't start at the top. In fact, he didn't even play baseball in high school because his school didn't have a team. Instead, he considered himself a bookworm. It wasn't until he was in his early twenties that Aaron finally caught baseball fever and decided to pursue a professional career in sports.

At the time, there were few Blacks playing in major-league baseball. So he joined a semipro team called the Indianapolis Clowns of the Negro American League.

Henry played for \$200 a month, waiting and praying for his first big break. Then a Milwaukee Braves scout spotted him and signed him to the "big time." When Henry stepped to the batter's box for the first time in his major league career, he was understandably nervous. There were two outs. The pressure was on. Thousands of eyes waited for him to perform. To cap it off, the opposing team catcher sneered at Henry as he came to the plate. As Henry held the bat with a cross-handed grip, the catcher sneered, "Hey, kid, you're holding the bat wrong. You're supposed to see the label of the bat."

Henry turned and looked straight into the catcher's eyes. "I didn't come here to read," he said, "I came here to hit." With that, he drilled the next pitch into the outfield and laughed his way to first base.

Henry Aaron became one of baseball's all-time greats. And from firsthand experience, he understands the saying, "Believe in yourself. At times you're the only one who will."

Henry Aaron



Henry Aaron đã phá vỡ kỷ lục 714 lần ghi điểm trong cú đánh home run⁽¹⁾ trong sự nghiệp thi đấu của Babe Ruth để trở thành người ghi điểm home run vĩ đại nhất trong lịch sử bóng chày. Hiện ông đang giữ kỷ lục là người ghi điểm home run nhiều nhất.

Hank Aaron không bắt đầu sự nghiệp ở đỉnh cao. Thật ra, ông thậm chí còn không chơi bóng chày ở cấp trung học vì trường ông chẳng có đội bóng nào cả. Thay vào đó, ông tự xem mình như một con mọt sách. Mãi đến khi Aaron bước qua tuổi 20, sau cùng thì ông cũng yêu thích bóng chày và quyết định theo đuổi sự nghiệp thể thao chuyên nghiệp.

Lúc ấy, có rất ít người da đen thi đấu trong các giải bóng chày lớn. Vì thế ông đầu quân cho một đội bóng bán chuyên nghiệp tên Những Chú Hề vùng Indianapolis trong giải đấu dành cho người Mỹ gốc Phi.

Henry thi đấu với thù lao 200 đô-la một tháng, trông chờ và mơ ước một cú đột phá đầu tiên trong sự nghiệp. Rồi thì chiêu mộ gia Milwaukee Braves phát hiện ra ông và đưa ông lên đỉnh cao. Khi được đặt chân lên vị trí cầu thủ đánh bóng lần đầu tiên trong sự nghiệp thể thao của mình, Henry cực kỳ hồi hộp. Hai quả đánh bóng hỏng. Áp lực trở nên nặng nề. Hàng ngàn cặp mắt dõi theo, chờ đợi ông thể hiện tài năng. Để hạ gục Henry, cầu thủ bắt bóng đội đối thủ cười nhạo ông khi ông bước đến vị trí phát bóng. Khi Henry cầm gậy theo tư thế bắt chéo tay, cầu thủ bắt bóng chế giễu: “Này nhóc, chú cầm gậy sai rồi. Lẽ ra chú phải nhìn thấy nhãn hiệu của cây gậy!”.

Henry xoay lại và nhìn thẳng vào mắt của cầu thủ bắt bóng. Ông trả lời: “Tôi không đến đây để đọc. Tôi đến đây để đánh bóng”. Sau câu nói đó, ông đã đánh văng cú ném tiếp theo ra khỏi sân, cười to và chạy một mạch về vị trí chót một.

Henry Aaron trở thành một trong những huyền thoại bóng chày của mọi thời đại. Trải qua kinh nghiệm đầu đời, ông đã hiểu được câu nói “Hãy tin vào chính bản thân. Sẽ có những lúc, bạn là người duy nhất tin tưởng mình”.

From slums to judge



Joseph Serrentino, a juvenile court judge from Los Angeles, proves that life is a story.

He was born and raised in Brooklyn. He was the second eldest in a family of seven children and he grew up in an atmosphere of street gangs and hoodlums. By the time he was 20 years old, Joe had served time in reform school, jail and even a padded cell for incorrigibles. He flunked out of school four times, went through nearly 30 jobs and was literally kicked out of the Marine Corps.

As a high school drop-out with no skills and no money, he tried his hand at professional boxing. He soon quit that as well.

One day, as he was passing Brooklyn's Erasmus Hall High School, Joe saw a sign that invited passersby to enroll in night school. Suddenly, he realized that his only chance for a better life was through education.

Joe enrolled, found that he loved to learn and graduated with the highest grade point average in the history of Erasmus Hall's night school. He then decided to attend the University of California at Santa Barbara, where he became president of the student body and graduated magna cum laude. After graduation, he began reviewing his life with all its defeats and decided there was one more thing he should do. He reenlisted in the marines to remove that embarrassing blemish from his record. After an honorable discharge, he entered Harvard Law School and graduated as class valedictorian in 1967.

His valedictory address touched everyone present, as he recounted his life story and concluded with these words:

“Do not look for tragedy or trauma to explain the change in me; it came mainly from inner resolution. Life is a story and as the author of my own never before written story, I had the right and the charge to write it and rewrite it so that it would play out in whatever way I desired.”

Từ khu ổ chuột tới tòa án



Joseph Serrentino, một thẩm phán ở tòa án dành cho trẻ vị thành niên ở Los Angeles đã chứng minh rằng cuộc sống chính là một câu chuyện.

Ông sinh ra và lớn lên ở Brooklyn. Ông là anh trai thứ hai trong một gia đình có bảy người con và trưởng thành trong một môi trường đầy

những bằng đảng côn đồ đường phố. Vào năm 20 tuổi, có thời gian Joe bị đưa vào trại cải tạo, nhà tù và thậm chí là phòng giam cách ly dành cho những kẻ không thể cải tạo được nữa. Ông bị đuổi học bốn lần, trải qua gần ba mươi công việc và chính thức bị đuổi ra khỏi Lực lượng Hải quân.

Do bỏ học cấp ba giữa chừng, không hề có kỹ năng và tiền bạc nên ông thử sức trong lĩnh vực quyền Anh chuyên nghiệp. Nhưng rồi ông cũng mau chóng từ bỏ công việc đó.

Một ngày nọ, khi đi ngang trường trung học Erasmus Hall ở Brooklyn, ông trông thấy tấm bảng quảng cáo chiêu sinh lớp học tại chức. Bỗng nhiên, ông chợt nhận ra rằng con đường duy nhất để có một cuộc sống tốt hơn chính là phải có kiến thức.

Joe đăng ký, nhận thấy mình rất ham học và rồi ông tốt nghiệp với điểm trung bình cao nhất trong lịch sử các lớp tại chức của trường Erasmus Hall. Sau đó ông quyết định theo học trường Đại học California ở Santa Barbara, nơi ông trở thành chủ tịch hội sinh viên và tốt nghiệp hạng danh dự. Sau khi tốt nghiệp, ông bắt đầu nghiệm lại cuộc đời mình với tất cả những thất bại đã trải qua và quyết định rằng ông vẫn còn một việc nữa cần phải làm trước khi thật sự trở về với cuộc đời. Ông tái gia nhập Lực lượng Hải quân để xóa bỏ vết nhơ đáng hổ thẹn trong hồ sơ của mình. Sau khi vinh dự giải ngũ, ông đăng ký vào trường Luật Harvard và tốt nghiệp với tư cách là đại diện sinh viên đọc diễn văn từ biệt trong lễ tốt nghiệp năm 1967.

Bài diễn văn từ biệt của ông khiến mọi người tham dự buổi lễ xúc động khi ông điểm lại câu chuyện đời mình và kết thúc bằng những lời này:

“Đừng tìm kiếm những bi kịch hoặc những sự kiện đau buồn để lý giải sự thay đổi trong tôi; sự đổi thay chủ yếu đến từ sự quyết tâm nội tại. Cuộc đời là một câu chuyện, và với tư cách là tác giả của câu chuyện về chính mình - dù trước đây chưa từng viết truyện - tôi có quyền và có trách nhiệm viết nên nó và viết lại nó để có một kết thúc như tôi mong muốn.”

Champions see the goal



In 1980, Eric Heiden won five Olympic gold medals and set five world records as a speed skater. For four years prior to the Olympics he practiced four hours a day, six days a week. Because of the brutal winters, much of his training was on an indoor stationary skating machine.

An ABC television crew went to Wisconsin to film these special training sessions. The camera focused on the incredible intensity, rhythm and determination. Heiden's strength and finesse were unbelievable. One might have expected Heiden's face to be strained and grimacing. But there was no anguish, no complaining - just a smile.

Staged for the camera?

No. What we did not see on the screen - what was in full view of Heiden - was a giant picture of five Olympic gold medals. Heiden could see the gold medals the entire time he practiced. When fatigue set in, he visualized and imagined what he would feel like when he won them.

Any champion, like Eric Heiden, willingly pays the price to win. They know the benefits of winning are worth the effort. This is the third step to becoming a champion. First, see yourself as a winner. Second, discipline yourself to become one. Third, be willing to pay the price in hard work.

Người chiến thắng nhìn thấy mục tiêu



Năm 1980, Eric Heiden giành được năm huy chương vàng Thế vận hội và lập năm kỷ lục thế giới trong môn trượt băng tốc độ. Trong suốt bốn năm trước kỳ Thế vận hội, ông luyện tập suốt bốn giờ mỗi ngày, sáu ngày một tuần. Do mùa đông khắc nghiệt nên phần lớn những buổi tập của ông diễn ra trên chiếc máy tập trượt tuyết được đặt trong nhà.

Nhóm phóng viên đài truyền hình ABC đã đến Wisconsin để ghi hình những buổi luyện tập đặc biệt này. Máy quay tập trung vào cường độ, sự đều đặn và quyết tâm đáng kinh ngạc của ông. Sức mạnh và sự khỏe khoắn của Heiden thật không thể tin nổi. Có lẽ mọi người cho rằng khuôn mặt của Heiden sẽ phải căng thẳng và nhăn nhó. Nhưng trên gương mặt chẳng hề có chút đau đớn, than vãn nào cả – chỉ có nụ cười mà thôi.

Cảnh quay đã được sắp đặt trước rồi chẳng? Không hề. Những gì chúng ta không thấy được trên màn hình - những thứ hiện ra trong tầm nhìn của Heiden - chính là hình ảnh

tuyệt vời về năm chiếc huy chương vàng Thế vận hội. Heiden có thể nhìn thấy những tấm huy chương vàng trong suốt thời gian ông tập luyện. Nhưng khi mệt mỏi, ông lại hình dung và tưởng tượng ra mình sẽ cảm thấy như thế nào khi giành được chúng.

Giống như Eric Heiden, bất kỳ nhà vô địch nào cũng sẵn sàng trả giá để chiến thắng. Họ biết thành quả của chiến thắng phải đánh đổi bằng nỗ lực. Đây là bước thứ ba để trở thành nhà vô địch. Trước hết, hãy xem mình là người chiến thắng. Thứ hai, rèn luyện bản thân để trở thành người chiến thắng. Thứ ba, sẵn sàng trả giá bằng sự nỗ lực.

One step at a time



How do you do something great and noble with your life? One step at a time is a good way to start, according to Mrs. Charles Philipia.

She wanted to raise money for charity and didn't have the means to do it herself. She was poor, retired and lived on a very meager income from the investments she had made during her working years. When she heard of a walk-athon to raise money for handicapped children, she approached local businesses with the proposal that they donate a certain amount for each mile she walked. Most people walked their standard 10 miles, but Mrs. Philipia went the extra mile - and then some.

This 63-year-old woman didn't just walk through the streets of her hometown. She walked from Miami, Florida, to New York City - a distance of over 1,500 miles! She didn't ride a bus or hitch any rides.

Reporters gathered in New York for interviews about her amazing accomplishment. When they asked how she did it, Mrs. Philipia had her answer ready.

"It doesn't take courage to take one step at a time. And that's all I did. I just took one step, then another and another. Step-by-step is the only way to accomplish anything, no matter how great or small the task might be."

Mrs. Philipia was right! The most noble things ever accomplished were accomplished a little at a time.

Từng bước một



Bạn thực hiện những điều tuyệt vời và đáng quý đối với cuộc sống của mình như thế nào? Theo bà Charles Philipia, thực hiện từng bước một là phương pháp khởi đầu hiệu quả.

Bà muốn vận động quyên góp tiền cho quỹ từ thiện nhưng không cách nào tự thực hiện được việc đó. Bà rất nghèo, đã nghỉ hưu và sống nhờ vào khoản lợi tức ít ỏi từ những khoản đầu tư mà bà đã bỏ ra trong những năm bà còn làm việc. Khi nghe tin về cuộc đi bộ để quyên tiền cho trẻ em khuyết tật, bà đến gặp các doanh nhân trong vùng và đề nghị họ đóng góp một khoản tiền nào đó cho mỗi dặm bà đi được. Hầu hết mọi người đều đi 10 dặm như mức chuẩn, nhưng bà Philipia đi thêm một dặm - và thêm nhiều dặm nữa.

Người phụ nữ 63 tuổi này không chỉ đi bộ qua những đường phố trong thị trấn mình, mà bà còn đi bộ từ Miami, Florida đến thành phố New York – một quãng đường dài trên 1500 dặm! Bà không hề đón xe buýt hay đi nhờ xe ai cả.

Các phóng viên tụ tập ở New York để phỏng vấn bà về thành tựu đáng kinh ngạc này. Khi họ hỏi làm sao bà làm được điều đó, bà Philipia đã có sẵn câu trả lời:

“Chẳng cần phải có nhiều dũng khí mới bước từng bước một đâu. Và đó là những việc tôi đã làm. Tôi chỉ bước một bước, rồi một bước nữa và lại thêm một bước nữa. Từng-bước-một là cách duy nhất để đạt được mọi thứ, cho dù đó là một nhiệm vụ lớn lao hay nhỏ bé đi chăng nữa.”

Bà Philipia nói rất đúng! Những điều cao quý nhất từng được tạo thành là nhờ được hoàn thiện dần từng chút một.

The Olympics



In 1896, the United States sent its first Olympic team to Athens, Greece. Thirteen competitors set out by boat - a far cry from the 700 athletes who competed in Atlanta in 1996. The men in the boat were due to arrive the day before the Games began. Their stories are inspirational.

James Connolly, 27, quit Harvard, hoping to return after the games. But the dean told James he couldn't guarantee readmission. James took that chance. He had a dream to follow.

After a 12-day journey across the Atlantic, the team took a train across Italy. In Athens, they were met by a procession speaking only Greek - naturally, they didn't understand a word. On the day the games opened, Connolly won the triple jump - making him an instant celebrity.

Robert Garrett, 20, a student at Princeton, had never held a real discus. But he'd seen pictures of an athlete throwing one, and he thought he could be quite good at it. Being unable to locate a discus with which to practice, he paid a blacksmith to make one. The handmade discus weighed over 20 pounds and Garrett could barely lift it. Nevertheless, he practiced faithfully.

When he arrived in Athens, he was pleasantly amazed to find that a discus weighed slightly more than five pounds. As the event started, Garrett went up against the reigning Greek champion. He easily beat the favored contender and won first place. The following day he entered the shot put - with over 100,000 Greeks cheering their national champion. To their dismay, Garrett won again.

American tennis player John Boland traveled to the Olympics intending to be a spectator. On a whim he entered the tennis tournament and won gold medals in singles and doubles.

In those days, athletes competed against one another to win, not for the fame or the money. Competing for the right reasons always lifts our expectations and performance to the highest level possible. Strive to be an Olympian every day, no matter what the reward.

Thế vận hội

ăm 1896, Hoa Kỳ đưa đội tuyển Thế vận hội đầu tiên tới Athens, Hy Lạp. Mười ba vận động viên đến bằng đường thủy – một sự cách biệt to lớn so với con số 700 vận động viên tranh



tài ở Atlanta năm 1996.

N Theo dự định, đoàn người trên thuyền sẽ đến nơi một ngày trước khi Đại hội Thể thao bắt đầu. Những câu chuyện của họ mang giá trị động viên tinh thần mạnh mẽ.

James Connolly, 27 tuổi, nghỉ học trường Harvard và hy vọng sẽ quay lại trường sau kỳ thi đầu. Nhưng thầy chủ nhiệm khoa nói với James rằng ông ấy không thể cam đoan sẽ nhận cậu vào lại. James vẫn muốn thử sức. Cậu có cả một giấc mơ để theo đuổi.

Sau cuộc hành trình 12 ngày vượt qua Đại Tây Dương, cả đội đi tàu lửa xuyên qua nước Ý. Ở Athens, họ được tiếp đón bởi một phái đoàn chỉ biết nói tiếng Hy Lạp – và đương nhiên là họ không hiểu gì cả. Vào ngày khai mạc Đại hội Thể thao, Connolly chiến thắng trong môn nhảy xa ba bước – điều này đã khiến cậu trở thành người nổi tiếng ngay lập tức.

Robert Garrett - 20 tuổi, là sinh viên trường Princeton - chưa bao giờ cầm lấy một chiếc đĩa thực sự nào cả. Nhưng cậu đã nhìn thấy những bức ảnh của một vận động viên đang ném đĩa và nghĩ rằng mình có thể rất giỏi môn ấy. Không thể tìm mua một chiếc đĩa để tập luyện, cậu đã đặt thợ rèn làm một chiếc. Chiếc đĩa thủ công nặng đến 10 ký và Garrett chỉ có thể nâng nó lên mà thôi. Dù thế, cậu vẫn luyện tập bền bỉ.

Khi đến Athens, cậu rất ngạc nhiên và thích thú khi biết rằng chiếc đĩa ném chỉ nặng khoảng hơn 2 ký rưỡi mà thôi. Khi trận đấu bắt đầu, Garrett đối đầu với đương kim vô địch Hy Lạp. Cậu dễ dàng đánh bại đối thủ nặng ký và giành được ngôi vị quán quân. Hôm sau, cậu tham gia môn ném tạ - với hơn 100.000 khán giả Hy Lạp cổ vũ cho nhà vô địch của họ. Nhưng rồi họ lại thất vọng vì Garrett tiếp tục chiến thắng.

Tuyên thủ quân vợt người Mỹ John Boland đến Thế vận hội với ý định chỉ làm khán giả. Nhưng trong một phút ngẫu hứng, anh đã tham gia giải đấu quần vợt và giành được huy chương vàng đơn nam và đôi nam.

Vào thời đó, các vận động viên tranh tài với nhau để giành chiến thắng, không phải vì danh vọng hay tiền bạc. Thi đấu vì những động cơ chính đáng luôn nâng cao những kỳ vọng và thành tích của chúng ta tới mức cao nhất có thể. Hãy luôn phấn đấu để là một tuyên thủ Thế vận hội mỗi ngày, cho dù phần thưởng nhận được là gì đi nữa.

Art form



Communication is not just two people taking turns talking, it's an art form where an open line of complete understanding exists. Tragedy lurks amidst poor communication.

A mother's young three-year-old daughter had opened the front door and walked down the busy street. From her window she could see her little girl standing on the curb as trucks, buses and cars whizzed by. She raced out toward her daughter, grabbed her and scolded, "How many times have I told you 'Don't go near the curb'?" Her daughter looked at her innocently and asked, "Mommy, what's a curb?"

Good, comprehensible, effective communication breeds understanding on an intuitive, spiritual plane that words cannot explain.

My car broke down in the rain late at night on an obscure country road. No one knew I was out there. Within 15 minutes my dad pulled up and said, "Hop in. We'll tow it in the morning." He never told me how he knew I was in trouble. Parents mysteriously communicate with their children heart to heart, spirit to spirit, sometimes without speaking a single word. Dads give goodnight kisses to officially eliminate fright. Mothers kiss an "ouchie" and somehow magically make it all better.

Communication can always be good, clean, pure, powerful and positive. It should always be this way. It will always be this way if you want it to be, choose for it to be and allow it to be!

Hình thái nghệ thuật



Giao tiếp không chỉ là việc hai người luân phiên nói chuyện với nhau, mà nó còn là một hình thái nghệ thuật – mở ra cánh cửa của sự thấu hiểu lẫn nhau. Bí kịch luôn ẩn chứa trong những cuộc giao tiếp tẻ nhạt.

Cô con gái ba tuổi của một bà mẹ nọ mở cánh cửa trước và bước xuống con đường đông đúc tấp nập. Từ cửa sổ, bà có thể nhìn thấy đứa con gái bé bỏng đang đứng trên lề đường trong khi xe tải, xe buýt và ô tô đang lao vút qua. Bà vội vàng chạy về phía con gái, tóm lấy cô bé và mắng: "Mẹ đã nói với con bao nhiêu lần rằng 'không được đến gần lề đường' rồi hả?". Cô con gái ngơ ngác nhìn mẹ và hỏi: "Mẹ ơi, thế lề đường là gì ạ?".

Một sự giao tiếp hiệu quả, dễ hiểu và phù hợp tạo nên sự thấu hiểu từ trực giác và những khía cạnh tinh thần mà ngôn từ không thể nào giải thích được.

Xe tôi bị hư trong một đêm khuya mưa tầm tã trên con đường làng tối mịt. Không một ai biết tôi ở ngoài đó. Thế mà trong vòng 15 phút, cha tôi xuất hiện và nói: “Lên xe đi. Sáng mai chúng ta sẽ kéo nó về”. Ông không bao giờ nói với tôi tại sao ông lại biết tôi đang gặp khó khăn. Cha mẹ có khả năng giao tiếp với con cái bằng trái tim, bằng tâm hồn một cách bí ẩn, đôi khi không cần nói một lời nào cả. Bố hôn chúc ta ngủ ngon mỗi tối để gạt bỏ mọi nỗi sợ hãi trong ta. Mẹ hôn ta “chùn chụt” và chẳng hiểu sao điều đó lại khiến mọi thứ trở nên tốt đẹp hơn một cách diệu kỳ.

Sự giao tiếp có thể luôn được chính xác, rõ ràng, trong sáng, mạnh mẽ và tích cực. Luôn luôn nên như vậy. Và nó sẽ luôn như vậy nếu bạn muốn vậy, quyết định như vậy và thực hiện như vậy!

Pause and patiently ponder



A man came out of his home to admire his new truck. To his puzzlement, his threeyear- old son was happily hammering dents into the shiny paint. The man ran to his son, knocked him away and hammered the little boy's hands into a pulp as punishment.

When the father calmed down, he rushed his son to the hospital. Although the doctor tried desperately to save the crushed bones, he finally had to amputate the fingers from both of the boy's hands.

When the child woke up from surgery and saw his bandaged stubs, he innocently said, "Daddy, I'm sorry about your truck." Then he asked, "But when are my fingers going to grow back?"

The father went home and committed suicide.

Think about this story the next time you see someone spill milk at the dinner table or hear a baby crying. Think first before you lose your patience with someone you love. Trucks can be repaired. Broken bones and hurt feelings often can't.

Too often we fail to recognize the difference between the person and the performance. People make mistakes. We are allowed to make mistakes. But the actions we take while in a rage will haunt us forever.

Pause and ponder. Think before you act. Be patient. Understand and love.

Dừng lại và cân nhắc



Một người đàn ông bước ra khỏi nhà để ngắm nghía chiếc xe tải mới của mình. Ông hoảng hốt khi thấy đứa con trai ba tuổi của mình đang thích thú nện búa trên lớp nước sơn láng bóng, tạo nên những vết lõm trên xe. Ông vội chạy về phía đứa con, hất nó ra và dùng búa đập vào hai bàn tay đứa bé đến nát như một sự trừng phạt.

Khi bình tĩnh lại, ông lập tức đưa con trai đến bệnh viện. Mặc dù đã cố hết sức cứu chữa những chiếc xương gãy nát của cậu, nhưng cuối cùng bác sĩ cũng đành phải cắt bỏ những ngón tay trên cả hai bàn tay của cậu bé.

Khi đứa trẻ tỉnh dậy sau cuộc phẫu thuật và nhìn thấy những lớp băng quấn, nó ngây

ngô nói: “Bố ơi, con xin lỗi về chiếc xe của bố ạ”. Rồi nó hỏi: “Nhưng đến khi nào thì những ngón tay của con mới mọc trở lại ạ?”.

Người cha trở về nhà và tự sát.

Hãy nghĩ đến câu chuyện này mỗi khi bạn bắt gặp ai đó làm đổ sữa ra bàn ăn hay nghe tiếng khóc của một đứa trẻ. Hãy suy nghĩ trước khi bạn mất kiên nhẫn với những người bạn yêu quý. Xe có thể sửa lại được. Nhưng những chiếc xương gãy và những tổn thương tinh thần không phải lúc nào cũng hàn gắn được.

Chúng ta thường không nhận ra sự khác biệt giữa bản chất con người và việc họ làm. Con người luôn có thể sai lầm. Chúng ta được phép phạm sai lầm. Nhưng những hành động chúng ta thực hiện trong cơn nóng giận sẽ ám ảnh ta mãi mãi.

Hãy ngừng lại và cân nhắc. Hãy suy nghĩ trước khi hành động. Hãy nhẫn nại. Hãy thấu hiểu và yêu thương.

A very bad day



Michelle had a terrible day at school. When she got home she found her little brother and his friend playing with her lipstick. “Stay out of my stuff, you little pest,” she shrieked.

Her brother’s face turned beet red. He apologized but Michelle didn’t let up. She ignored him during dinner and even the next morning as she got ready for school. He begged her not to be mad at him and to forgive him. But she decided to hold her grudge and make him pay, thinking she would accept his apology later that afternoon.

Sadly, when she came home from school, it was too late. She found her brother’s badly twisted bike on the lawn. Her mother and father were sitting in the front room crying. There on the ground, with a sheet over his head, was her little brother. Johnny was dead.

Michelle begged him to be alive. She thought of all the reasons she loved him. She wished she could take him in her arms and say, “I love you, I forgive you. Playing with my makeup was no big deal.”

Do you ever have those bad days when you want to scream at everyone - even at those you really care about? If you do, think again.

In life we can’t afford to wait to tell others how we feel. Call, write, tell, listen, learn, laugh and love today!

Một ngày tồi tệ



Michelle đã trải qua một ngày rất tồi tệ ở trường. Khi trở về nhà, cô phát hiện đứa em trai và bạn nó đang nghịch cây son của mình. Cô rít lên: “Tránh xa đồ của chị ra, đồ quý nhỏ”.

Gương mặt đứa em trở nên đỏ ửng. Nó xin lỗi nhưng Michelle không bỏ qua. Cô làm nger với cậu bé trong suốt bữa ăn tối và thậm chí đến sáng hôm sau lúc cô chuẩn bị đến trường. Thành bé xin cô đừng giận nữa và tha lỗi cho nó, nhưng cô quyết định giữ sự hằn học và bắt nó trả giá, định bụng chiều hôm đó cô sẽ chấp nhận lời xin lỗi của nó sau.

Buồn thay, khi cô đi học về, mọi việc đã quá trễ. Cô trông thấy chiếc xe đạp méo mó thảm hại của em mình nằm trên bãi cỏ. Cha mẹ cô đang ngồi khóc trong phòng khách. Trên mặt đất là đứa em bé bỏng của cô với tấm khăn che kín mặt. Johnny đã chết.

Michelle van xin cậu hãy sống lại. Cô nghĩ đến tất cả những lý do khiến cô yêu thương cậu bé. Cô ước cô có thể ôm cậu trong tay và nói: “Chị rất thương em. Chị tha thứ cho em đây. Nghịch đồ trang điểm của chị chẳng có gì là to tát cả đâu”.

Bạn đã bao giờ có những ngày tồi tệ khiến bạn chỉ muốn la hét với tất cả mọi người – ngay cả những người bạn thật sự thương yêu không? Nếu có thì bạn hãy nghĩ lại.

Trong cuộc sống, chúng ta không thể chờ đợi để nói với mọi người rằng ta cảm thấy như thế nào. Ngay hôm nay, hãy gọi điện, viết thư, kể chuyện, lắng nghe, học hỏi, cười đùa và yêu thương mọi người!

Killing time



Dr. Robert McCarthy was a man to be admired - a successful medical doctor with a lovely wife and three beautiful daughters. He loved helping people and was greatly appreciated by his patients.

Doc McCarthy knew the secret of maximizing time. Every hour was 60 precious minutes and he didn't waste a tick of the clock. When he wasn't healing the sick he was playing with his little girls. At night while his neighbors watched TV, he was busy with projects and new ideas. He and his wife would lie awake in bed and talk for hours. They were afraid to lose a minute of living. And for good reason. The leukemia in his body was draining Robert's strength. He knew he was dying and he wanted to live life to the fullest, loving every blessed breath.

So the next time you're killing time, remember Dr. Robert McCarthy. Make the most of every precious moment. Our life on Earth is limited. There is always more we can do with the time we have.

Giết thời gian



Bác sĩ Robert McCarthy là một người đáng được ngưỡng mộ – một bác sĩ y khoa thành công với một người vợ duyên dáng và ba cô con gái xinh đẹp. Ông thích giúp đỡ mọi người và được bệnh nhân tin cậy vô cùng.

Bác sĩ McCarthy biết rõ bí quyết tận dụng thời gian. Mỗi một giờ đều có đúng 60 phút quý giá và ông không lãng phí một tích tắc nào cả. Những khi không có bệnh nhân, ông chơi đùa cùng những cô con gái bé bỏng của mình. Buổi tối, khi hàng xóm đang xem TV thì ông lại bận rộn với những dự án và ý tưởng mới. Ông và vợ có thể nằm thức trên giường trò chuyện hàng giờ. Họ sợ mất đi mỗi một phút được sống. Và điều này là có lý do. Bệnh bạch cầu đang vắt kiệt sức của ông. Ông biết mình sắp chết và ông muốn sống một cuộc sống trọn vẹn nhất, trân trọng từng hơi thở quý báu.

Vì thế, mỗi khi bạn muốn giết thời gian, hãy nhớ tới bác sĩ Robert McCarthy. Hãy tận dụng từng khoảnh khắc quý giá trong đời. Cuộc sống của chúng ta là hữu hạn, nhưng chúng ta có thể làm nhiều việc hơn với quỹ thời gian ta có.

Who has the key?



Years ago an old man sat in a cathedral playing the organ. The music was melancholy since the old man was about to be replaced by one much younger.

When the replacement arrived the old man stood, removed the organ key, put it in his pocket and walked toward the door.

“The key, please,” said the young man.

The organist handed him the key and quickly walked away. The young man sat down to play and from his hands came the music of a genius. Such harmony had never been heard before. It resounded over the countryside, filling the hearts of all who heard it with awe.

The old man listened with tears in his eyes as Johann Sebastian Bach ran his magical hands over the keyboard. What if *I hadn't given him the key?* the old man asked himself.

As we go through life, keys can make all the difference between greatness and nothingness. Perhaps someone will hand you the key that will unlock the secrets, or, perhaps, you will give the key to somebody else. It works both ways - keys are given and received - and the world can reap the rewards.

Ai có chìa khóa?



Nhiều năm trước, có một ông cụ ngồi chơi đàn organ trong thánh đường. Những giai điệu mang đầy vẻ u uất vì lúc đó ông sắp bị thay thế bằng một người trẻ tuổi hơn.

Khi người thay thế tới, ông cụ đứng dậy, lấy chìa khóa cây đàn organ bỏ vào túi và bước ra phía cửa.

Chàng thanh niên vội lên tiếng: “Vui lòng đưa cháu chìa khóa ạ”.

Ông cụ đưa chàng chiếc chìa khóa và mau chóng bỏ đi. Chàng thanh niên ngồi xuống chơi đàn và từ đôi bàn tay anh vang lên những giai điệu đầy cảm hứng. Người ta chưa từng được nghe những thanh âm như thế bao giờ. Nó vang vọng khắp vùng quê và dâng tràn trong tim của những người đang thán phục lắng nghe.

Ông cụ lắng nghe với đôi mắt ngân lệ trong khi Johann Sebastian Bach lướt đôi tay ảo diệu của mình trên phím đàn. *"Nếu ta không đưa cho cậu ấy chiếc chìa khóa thì sao nhỉ?"*

- Ông cụ tự hỏi.

Trong cuộc sống của chúng ta, những chiếc chìa khóa có thể tạo nên sự khác biệt hòa toàn giữa những điều lớn lao với những việc vô nghĩa. Có thể một người nào đó sẽ trao cho bạn chiếc chìa khóa mở ra những bí mật, hoặc có thể, bạn sẽ trao lại chiếc chìa khóa cho một ai khác. Cả hai cách đều hiệu quả - những chiếc chìa khóa được trao đi và được nhận lại - và thế giới nhận được những thành quả từ việc ấy.

I will do more



Passionate determination is the feeling you need to get ahead in life. To make it work for you, try learning this:

I am only one, but I am one.

I cannot do everything, but I can do something.

And what I can do, I ought to do.

And what I ought to do, by the grace of God, I will do.

I will do more than belong – I will participate.

I will do more than care – I will help.

I will do more than believe – I will practice.

I will do more than be fair – I will be kind.

I will do more than dream – I will work.

I will do more than teach – I will inspire.

I will do more than earn – I will enrich.

I will do more than give – I will serve.

I will do more than live – I will grow.

I will do more than talk – I will act.

I will be more than be good – I will be good for something.

Tôi sẽ làm nhiều hơn



Trong cuộc sống, lòng quyết tâm mãnh liệt là cảm xúc bạn cần có để tiến lên phía trước. Để đạt được hiệu quả, bạn hãy thử tìm hiểu những điều sau đây:

Tôi chỉ là một con người nhưng tôi là chính tôi.

Tôi không thể làm tất cả mọi việc nhưng tôi có thể làm được một việc gì đó.

Và những gì tôi có thể làm, tôi nên làm.

Và những gì tôi nên làm, tạ ơn Chúa, tôi sẽ làm.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là sống theo bốn phận – Tôi sẽ tham gia hết mình.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là quan tâm – Tôi sẽ giúp đỡ.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là tin tưởng – Tôi sẽ thực hiện.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là sòng phẳng – Tôi sẽ tốt bụng.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là mơ ước – Tôi sẽ làm việc.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là chỉ dạy – Tôi sẽ đem lại nguồn cảm hứng.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là kiếm tiền – Tôi sẽ làm giàu.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là cho đi – Tôi sẽ cống hiến.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là sống – Tôi sẽ trưởng thành.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là nói – Tôi sẽ hành động.

Tôi sẽ làm nhiều hơn là sống tốt – Tôi sẽ sống tốt vì một lý tưởng.

Quarters for shoes



Every year a television station in a major American city runs a fund-raising activity called Quarters for Shoes. During the holidays the station encourages people to donate quarters for gifts for those members of the community who could use a helping hand.

Here's a letter that it received:

Dear Channel Five,

We are Fred, age 15, Misty, age 12, and B.J., age 9.

Six years ago our father died suddenly. Five months later our mother abandoned us. We have lived with our grandmother ever since. Two years ago grandma adopted us.

Because grandma is a widow and now a single parent, she needed help in keeping our home neat. We kids are really messy and didn't keep our things picked up. Grandma gave us an allowance, but we had to pay 25¢ for each item we left laying around. This was okay, but Grandma is a real softy, so she would put our quarters back into our banks, thinking we wouldn't know, but we did. So we remained messy.

Last year, we were watching your station and you were talking about kids who needed shoes and Quarters for Shoes. We decided we wanted to help. The quarters are for being messy and not feeling guilty about it. We like it because we are helping kids not as lucky as we are.

The handwritten letter, signed by Fred Misty and B. J., included \$136. Those three kids might be guilty of having messy rooms, but their hearts are so clean.

Hai mươi lăm xu quyên cho giày



Hàng năm, một đài truyền hình trong một thành phố lớn của Mỹ đều tiến hành một hoạt động gây quỹ có tên Hai Mươi Lăm Xu Quyên Cho Giày. Trong suốt những kỳ nghỉ, đài kêu gọi mọi người đóng góp hai mươi lăm xu để mua quà cho những người đang cần được sự giúp đỡ trong cộng đồng.

Đây là một lá thư mà đài nhận được:

Kính gửi Đài Channel Five,

Chúng cháu là Fred, 15 tuổi, Misty, 12 tuổi và B. J., 9 tuổi.

Sáu năm trước cha chúng cháu đột ngột qua đời. Năm tháng sau mẹ cũng bỏ rơi chúng cháu. Từ đó, chúng cháu sống với bà ngoại. Hai năm trước bà đã nhận chúng cháu làm con nuôi.

Vì bà là một góa phụ và bây giờ lại trở thành một người mẹ đơn thân nên bà rất cần giúp đỡ để có thể chu toàn cho gia đình. Tụi cháu rất bừa bộn và không biết giữ nhà cửa ngăn nắp. Bà cho chúng cháu tiền tiêu vặt nhưng chúng cháu phải trả lại hai mươi lăm xu cho mỗi thứ chúng cháu vứt bừa bãi. Việc đó cũng không sao cả, nhưng mà thật sự là người đôn hậu, thế nên bà lại bỏ hai mươi lăm xu vào ống heo của chúng cháu và nghĩ rằng chúng cháu không biết, nhưng thật ra chúng cháu biết. Vì vậy chúng cháu vẫn cứ bừa bãi.

Năm ngoái, chúng cháu có xem chương trình của đài và các cô chú có nói đến những bạn nhỏ đang cần giày và chương trình Hai Mươi Lăm Xu Quyên Cho Giày. Chúng cháu muốn giúp đỡ các bạn ấy. Chúng cháu muốn làm điều này vì chúng cháu đang giúp đỡ những bạn nhỏ không được may mắn như chúng cháu.

Lá thư được viết tay, ký tên Fred, Misty và B. J., cùng với 136 đô-la. Ba đứa trẻ đó có thể rất áy náy về căn phòng bừa bộn, nhưng trái tim của chúng mới trong sáng làm sao.

Trials

A man who did not believe in God stopped at a blacksmith shop to talk to his friend, who was recently converted.

“Do you know what I do with this raw iron?” asked the blacksmith. “I take a piece and heat it in the fire until it is red. Then I hammer it unmercifully into the shape I desire. When it is formed, I plunge it into a pail of cold water to temper it. Then I heat it again and hammer it some more. And this I do until it is finished.”

Before his friend, the nonbeliever, could reply, the blacksmith

continued.

“But sometimes I find a piece of iron that won’t stand this treatment. The heat, the hammering and the cold water are too much and it breaks apart.” He pointed to a heap of scrap iron that was near the door of his shop.

“Those pieces will never be good for anything.” The blacksmith went on. “Sometimes I have felt God’s hammer upon me. But I don’t mind, if only he can bring me to what I should be. And so in all these hard times, my prayer is simply this: Try me in any way you wish, Lord, only don’t throw me on the scrap heap.”

Thử thách

Một người đàn ông không tin vào Chúa dừng lại ở một lò rèn để nói chuyện với một người bạn - người vừa mới được cải đạo gần đây.

Người thợ rèn hỏi: “Anh biết tôi làm gì với miếng sắt thô này không? Tôi sẽ lấy một miếng và nung nó trong lửa cho đến khi nó đỏ lên. Sau đó tôi nện búa thật mạnh để biến nó thành hình dạng tôi muốn. Khi nó đã thành hình, tôi nhúng nó vào chậu nước lạnh để làm nguội. Rồi tôi lại nung nó lần nữa và tiếp tục nện búa. Và tôi cứ làm vậy cho đến khi nó được hoàn tất”.

Trước khi người bạn của mình - một kẻ ngoại đạo - có thể trả lời, người thợ rèn nói tiếp.

“Nhưng đôi khi tôi gặp phải một miếng sắt không chịu nổi quá trình xử lý này. Sức nóng, đe búa và nước lạnh trở nên quá sức chịu đựng khiến nó bị vỡ ra.” Ông chỉ vào một đống sắt vụn gần lối ra vào cửa tiệm. “Những miếng đó sẽ chẳng bao giờ dùng được vào việc

gì.”

Người thợ rèn nói tiếp: “Đôi khi tôi có cảm giác Chúa đang giáng búa xuống cuộc đời mình. Nhưng tôi chấp nhận, miễn là Ngài có thể biến tôi thành con người như tôi mong muốn. Vì vậy trong những lúc khó khăn, điều nguyện cầu của tôi chỉ là: Xin hãy thử thách con bất cứ cách nào người muốn, thưa Chúa, chỉ xin đừng vứt con vào những thứ bỏ đi”.

Playing the game

The best way to play any game in life is to give it your best shot. Many people miss out because they don't carry through to the end. So whenever you play a game or commit to a project, remember these words:

Whatever the game, and whatever the odds,

The winning is all up you;

For it isn't the score, and it isn't the prize,

That counts when the playing is through!

In the great game of Life, it's the purpose to win,

And the courage to fight to the end

That determines for you what degree of success

Will be scored to your credit, my friend.

The best you can do may not be quite enough

To defeat your opponents today;

But you never can lose, and you never can fail,

If you put all you're got in your play;

And the greatest reward that your efforts can bring,

Is the fact that you stood to the test

That you played a clean game, and fought a good fight,

And you always were doing your best!

Anyone who gives their best, never loses.

Trò chơi

ách tốt nhất để chơi bất kỳ trò nào trong cuộc sống là hãy chơi hết mình. Nhiều người bị



loại bởi vì họ không theo đuổi điều đó đến cùng. Vì thế bất cứ khi nào bạn chơi một trò chơi hoặc tham gia vào một kế hoạch nào đó, hãy ghi nhớ những điều này:

Cho dù trong trò chơi nào và trở ngại có là gì,

Chiến thắng hoàn toàn phụ thuộc vào bạn;

Không phải điểm số hay phần thưởng, Là thứ có giá trị khi trận đấu kết thúc!

Trong trò chơi lớn mang tên Cuộc Sống, thì chính khát vọng chiến thắng,

Và lòng dũng cảm chiến đấu đến cùng

Mới xác định mức độ thành công của bạn để đánh giá vinh quang của bạn, bạn thân mến ạ.

Những điều tốt nhất bạn có thể làm có thể không đủ

Để đánh bại những đối thủ hôm nay;

Nhưng bạn sẽ không bao giờ thua và không bao giờ thất bại,

Nếu bạn dốc hết sức mình vào trận đấu;

Và thành quả lớn lao nhất mà những nỗ lực của bạn mang lại,

Là việc bạn đã đứng vững trước khó khăn

Bạn đã thi đấu trong sạch và chiến đấu một trận đẹp mắt,

Và bạn vẫn đang dốc hết sức mình!

Bất kỳ ai luôn dốc hết sức mình, sẽ không bao giờ thất bại.

Take it to the Max

Take relationships to a deeper level

A father came home from work and his fiveyear- old son met him in the driveway. “Daddy, welcome home, Daddy. Will you play baseball with me?” His father flippantly responded, “I have too much work to do. I don’t have time. But I want you to know that I love you.” His little boy replied, “Dad, I don’t want you to love me, I want you to play ball with me!”

Take competition to its highest fulfilment

A young girl with a serious mental handicap ran in the 50-yard dash competition of the national Special Olympics track-and-field meet. When she lost the race, she turned to all the timers, track personnel, meet officials and fellow athletes, and taught them all one of the greatest, most profound lessons of competition. With an IQ of 42, she said, “I finished at my best, and you have to give it your all and finish best before you can ever finish first!”

Take mistakes to their sweetest solutions

A little boy spilled cranberry juice on the new carpet in his living room. Shaking with fear and sobbing giant tears of pain, he humbly walked into the kitchen to confess. “Mom, I am so sorry. I just spilled my big glass of juice on your new carpet. I feel very, very bad.” His mother hugged him and said, “It’s okay. Don’t be sad. I can get you another glass of cranberry juice.”

Đưa đến giới hạn

Đưa các mối quan hệ lên mức độ sâu đậm hơn

Một người cha vừa đi làm về và đưa con trai năm tuổi ra đón ông. “Bố ơi, bố về rồi, bố ơi. Bố chơi bóng chày với con nhé?”. Người cha trả lời cộc lốc: “Bố còn nhiều việc phải làm lắm. Bố không có thời gian đâu. Nhưng bố muốn con biết rằng bố yêu con”. Cậu bé trả lời: “Bố, con không cần bố yêu con, con chỉ muốn bố chơi bóng với con thôi!”.

Tạo sự thỏa mãn cao nhất khi thi đấu

Một cô bé bị khuyết tật về thần kinh khá nặng chạy trong một cuộc đua 50 dặm vào ngày thi đấu môn điền kinh ở kỳ Thế Vận Hội Đặc Biệt toàn quốc. Khi cô bé thua cuộc, cô bé quay sang tất cả những người bấm giờ, người theo dõi đường đua, các quan chức và các vận động viên và mang lại cho tất cả họ một trong những bài học to lớn nhất, sâu sắc nhất

về sự tranh tài. Với chỉ số thông minh chỉ có 42, cô bé nói: “Tôi hoàn thành với tất cả nỗ lực của mình, và bạn phải dốc hết sức để hoàn thành tốt một việc trước khi bạn hoàn thành tốt nhất so với mọi người!”.

Biến những sai lầm thành những giải pháp ngọt ngào nhất.

Một cậu bé làm đổ nước quất lên tấm thảm mới trong phòng khách nhà mình. Cậu bé run sợ và sụt sùi khóc, rồi cậu khẽ bước vào bếp thú tội với mẹ: “Mẹ ơi, con xin lỗi ạ. Con vừa làm đổ một ly đầy nước quất lên tấm thảm mới của mẹ. Con cảm thấy rất, rất có lỗi”. Mẹ cậu bé ôm lấy cậu và nói. “Không sao đâu con. Đừng buồn. Mẹ sẽ làm cho con một ly nước quất khác nhé.”

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :

<https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>